NĂM THỨ MƯỜI LĂM, — SỐ THỨ 2132

MỖI SỐ: 0$04

NGÀY THỨ BẢY 27 AOUT 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 6898

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 150

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page:

Une seule insertion	0$30 le c/m
Contrat annuel	
Par centimètre et par insertion	0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales	1$50 le c/m
Petites annonces classées	0$20 la ligne

Về cái vấn-đề di dân khẩn đất

VII

Có phương-pháp quản-lý, cái tư-bản kinh-doanh, cái thứ-tự làm trước làm sau như trên kia đã kể, có thể thì việc mới mong có thành-hiệu, mà đất mới hết hoang-vu rậm-rạp, dân mới được lạc nghiệp an cư. Song, việc gì cũng vậy, nói tuy dễ mà làm thì khó; một cái công cuộc to lớn mà rộng-rãi quá như thế quyết không phải cái tâm lực một vài người có thể đương nổi, cái trình hạn năm ba năm có thể làm xong; vậy ta trông cậy vào đâu cho có đủ năng-lực mà làm được trọn vẹn cái công cuộc tầy đình đó?

Trước hết ta phải trông cậy vào chính-phủ. Đời nào cũng vậy ở đâu cũng vậy, việc hưng lợi trừ hại lớn, nhân dân vẫn không tự làm lấy được, mà phải nhờ tới cái quyền lực chính-phủ trù thế kiến-thiết thay cho; Sở-dĩ quốc-dân cần phải có chính-phủ là vì thế; mà việc dù lớn, dù khó đến đâu, nếu lấy cái quyền lực vô hạn của chính-phủ mà đem hết thực tâm thực lực trù thế kiến thiết cho nhân-dân, thì cũng không có cái lợi gì mà làm không nên, không có cái hại gì mà trừ không được.

Nay xin chính-phủ xét xem miền nào đất tốt dễ mở hơn cả, thì hãy chú toàn lực mà thi biện trong một miền ấy, độ trên dưới mười vạn mẫu; trước hết thì mở đường mở xá, làm cống làm cầu, đặt ra các đường vận tải, hoặc tàu thủy, hoặc xe hỏa hoặc ô-tô, chia định làm mấy huyện mấy châu, lập quan nha đồn ải; rồi giao cho nhà chuyên môn thủy lợi tướng đạc cái địa-thế miền ấy cho thật kỹ càng có chỗ nào úng thủy thì tìm cách thông lưu, có chỗ nào tiêu khô thì kiếm phương dẫn thủy, cứ mỗi khu chừng 60, 70 mẫu lấy một ít đất đem ra sở hóa-học thí-nghiệm hóa phân chất đất, xem ưa giống giống gì, cần bón màu gì; bấy giờ mới chiêu mộ dân phu ở các tỉnh trung-châu, chẳng những chiêu mộ dân làm ruộng đã đành, mà lại chiêu mộ cho có đủ cả thợ mộc, thợ hồ, thợ may, thợ dệt, thợ đúc, thợ rèn; ai đã đi thì cho di cả nhà đi, cả vợ, cả con, cả cha, cả mẹ; tại khu-vực đồn-điền đã định ra từng huyện, từng châu, từng tổng, từng xã, mỗi châu hoặc mỗi huyện đã đặt có một ông có đức-vọng, có tài lược làm doanh-điền-sứ; dân di tới nơi, tới trình ông doanh-điền-sứ chỉ chỗ cho mà làm nhà ở, đào giếng uống, lĩnh đồ-đạc ăn làm, ngưu-canh điền-khí, giống má thóc lúa và tùy sức làm được bao [illegible] chia ruộng cho bấy nhiêu; độ một trăm đinh cắt làm một xã cử xã-trưởng, điền-chính với trương-tuần mỗi chức một tên, trong một tổng có một nơi coi bệnh phát thuốc, tạm đặt một vài người khán-hộ trông nom, mỗi huyện lại có đặt một người y-sĩ giữ việc thuốc men trên quyền các người khán-hộ, phàm những sự quan-hệ tới sức khỏe của nhân-dân, như nhà ở, đồ ăn, nước uống cho đến rác-rưởi mương rãnh trong các xã đương tạo lập này đều thuộc về trách nhiệm các người y-sĩ cùng khán hộ phải lo toan trì bảo; trong mỗi xã cất một ngôi miếu, một ngôi chùa để dân có nơi khấn vái cùng thờ hội họp trò chuyện, các thứ thợ chiêu mộ tới, thì phân tán đi mỗi tổng độ vài ba người về mỗi nghề thợ để tiện dân dùng, những dân di đi như thế thì bắt đầu tự tiền đi đường, tiền ăn tiền tiêu trong lúc mới tới đất mới, cho mãi đến mùa thu-hoạch sau, ngưu canh điền-khí, giống má thóc lúa, nhất nhất đều phải của công-khố phát ra; kể cái tư-bản có được đủ dùng như thế vẫn nhiều thật, vẫn khó kiếm thật, nhưng theo sức từng người từng nhà thì khó, chứ sức chính-phủ có kể cái khó ấy vào đâu; cho rằng sưu thuế thu-liễm có chừng, trong ngân-sách số thu với số chi năm nào cũng vừa hết năm ấy, không còn có đâu tiêu vào công cuộc này được; song nếu chính-phủ thật quyết lòng vị dân hưng lợi thì tóm trù cả cái công cuộc ấy phải xuất vốn bao nhiêu, dự liệu cái kết-quả sau này chừng mấy năm có thể thu các thứ thuế trong miền đất mới, mỗi năm được bao nhiêu, thì lập thành án tài-chính minh-bạch kỹ-càng, quảng-cáo một việc doanh-nghiệp có lợi ấy đi khắp Âu Mỹ mọi nơi, phát-hành một số công-thải vay nước ngoài cho vừa đúng với cái tư-bản cần dùng, hẹn trả làm bao nhiêu năm, theo số lợi thu được ở miền đất mới sau này mà định. Thiết tưởng người giàu ở Âu Mỹ bây giờ đương bồn-chồn về nỗi tư-bản quá thừa, xô nhau mà kiếm chỗ đặt lãi vững-vàng; một việc doanh-nghiệp có lợi chắc, mà lấy cái oai tín của một chính-phủ đứng vay, quyết cái tư-bản đủ dùng về việc di dân khẩn đất ở xứ ta không phải là không kiếm sao ra được vậy.

T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 24 août 1927

Nước Pháp

Phi-hành trung-úy Guillaumot

Phi-hành trung-úy Guillaumot được giấy khen về hàng quân đội ở Paris.

Nước Đức

Đảng quốc dân xã-hội

Trong khi khám xét ở Berlin có bắt được một ban của đảng quốc-dân xã-hội ở Berlin bị cấm. Có tịch biên các giấy má.

Ba-lan

Dư luận với bản giao ước Pháp Đức

Các báo bình phẩm rất nhiều về bản giao-ước thương-mại Pháp Đức; các báo cũng nhận rằng bản giao ước ấy khó điều đình nhất trong các giao ước ở Âu-châu, và nói bản giao-ước ấy làm một giao ước điều đình xong thì làm đỡ sự khó khăn cho bản giao-ước thương-mại của Ba-lan và nước Đức sau này.

Hy-lạp

Tòa nội-các mới

Thứ-dân nghị-viện bỏ 159 vé đối với 16 vé tỏ lòng tin nhiệm tòa nội các mới.

Nhật bản

Nghề đúc kim khí

Vì ở Trung-hoa rối loạn, [illegible] ở thung-lũng Dương-tử-giang, nên nhà máy đúc Kyushu của nhà nước định lập hợp đồng để mua quặng sắt của công ty Kobara Mining Cº hiện đương khai mỏ ở Mã-lai. Nhà máy ấy lại định mua cả ở Ấn-độ Hà-lan nữa.

Úc-đại-lị-á

Cái vấn-đề tiền công thợ

Ở Sydney đã đặt một tiểu-ban để xem xét lại cái cách ấn định cái số tiền công ít nhất của người làm việc nông phố.

A R I.P.

Việc Trung-hoa

Ngày 19 Août 1927

Quân Tôn-truyền-Phương lại chiếm Phố-khẩu

Ngày 17 août quân Tôn-truyền-Phương đã chiếm được Phố-khẩu. Nam-quân ở miền bắc Trường-giang đã rút cả về Nam-ngạn. Quân Tôn đang kéo xuống miền nam. Ở Nam-kinh nhân-dân rất là sợ hãi, bỏ trốn ra Thượng-hải rất nhiều. Nhân dân ở Trấn-giang cũng trốn ra Thượng-hải.

Cuộc hội-nghị lưu Tưởng lại ở Giang-ninh

Chiều ngày 15 août các yếu nhân trong chánh-phủ quốc-dân có mở cuộc hội-nghị để lưu Tưởng-giới-Thạch ở lại. Lý-liệt-Quân làm chủ tịch có nói rằng: Quân cách mệnh ta trải bao nhiêu lần phấn đấu mới có ngày nay thì không thể để Tưởng tổng tư lệnh là người đã có công cao lao khổ và làm trung tâm cho cuộc cách mệnh từ chức mà bỏ về được. Đến cả các bạn đồng chí như Hồ-hán-Dân, Ngô-trĩ-Huy đều là trụ thạch cho đảng quốc dân, cũng không nên để cho bỏ chức mà đi được, vậy phải nên đi mời ngay về cả Giang-ninh. Bọn Lý-tôn-Nhân và Hà-ứng-Khâm đều biểu đồng tình.

Các đại-biểu các tỉnh lưu ở Giang-ninh ngày 16 août cũng hội nghị quyết lưu Tưởng ở lại và sẽ cử người đến làng Phụng-hóa tỏ ý tiếc mến và mời đến Nam-kinh.

Ngày 20 Août 1927

Tình hình Nam-kinh sau khi Phố-khẩu bị hãm

Các đạo Nam-quân ở mặt trận Phố-khẩu đã bỏ về Giang-ninh, tình trạng rất là bối rối, ở bờ sông quân đội đóng chật cả. Chiều ngày 18 Bắc-quân ở Phố-khẩu bắn súng vào bờ sông Giang-ninh, lại cho máy bay bay trên thành Nam-kinh để dò xét quân tình. Bắc quân lại hạ tối hậu thư hạn trong ngày 18 nếu Nam-quân không ra khỏi Giang-ninh, sẽ bắn đại bác vào. Tổng tư lệnh Nam quân là Hà-ứng-Khâm đã hết sức phòng bị. Lại có tin rằng hai sư đoàn Nam [illegible] quân, đóng ở trong thành nổi sự biến loạn.

Lời báo cáo của Uông-tinh-Vệ

Uông-tinh-Vệ tại trung ương đảng bộ có báo cáo mấy điều rằng: 1º Việc loạn ở Giang-tây có thể tiễu bình ngay được. 2º Phương diện Giang-ninh hiện Tưởng-giới-Thạch đã bỏ đi rồi, cuộc Bắc phạt lại sẽ tiến hành, chính phủ Quốc dân sẽ rời đứt Giang-ninh.

(Dịch báo Tàu)

Ngày 23 Août 1927

Tình thế chiến sự

Thượng-hải. — Một đội chiến-thuyền bắc-quân đột nhiên vào hải-cảng Ngô-tùng, và có bắn nhiều phát súng. Các đội chiến thuyền vào đến nơi, lại ra ngay. Nam-quân phải lui một cách hỗn độn. [illegible] lính lên bộ, để bảo-hộ các nhà cửa của công-ty quốc tế chuyên việc nhập cảng và xuất-cảng. Tại các nhà ấy có một số người ngoại-quốc ẩn ở đấy chưa dám đi Nam-kinh, vì ở Nam-kinh hiện bị bắc quân phóng pháo, và tình thế nguy ngập lắm.

(Dịch báo Tây)

Ngày 24 août 1927

Một việc mưu hại Trương-tác Lâm

Bắc-kinh. — Lính cảnh-sát có phát lộ được một việc mưu hại Trương-tác-lâm. Bốn người phiến loạn, là người của Phùng-ngọc-Tường, bị bắt tại một nhà chung. Bốn người ấy có súng ống và đạn được.

Cái thái độ của Nhật-bản

Đông kinh. — Quan tổng trưởng bộ ngoại giao Nhật-bản nói rằng chánh-phủ Nam-kinh không nói đến cái vấn đề các khoản thuế đặt trái phép trong tháng juillet mới rồi, và sẽ hoãn chưa biết bao giờ sẽ thi hành vì Tưởng-giới-Thạch từ chức, và liệt-cường phản kháng.

Việc ở Mãn-châu

Thợ làm ở mỏ than, và xưởng kim khí Pen-ki-fu ở Mãn-châu nhất loạt đình-công, để đòi tăng tiền công. Vì vậy có xảy ra một cuộc biểu tình dữ dội số phu Trung-hoa dự vào tới 2 000 người, và lại xảy ra sự đánh lộn nhau 3 người Nhật chết, 20 người bị thương Trong số ấy có một người lính. Quân của Nhật, và lính cảnh sát đã khôi-phục lại trật-tự. Các quan chức cho việc ấy do một cái âm mưu cộng sản gây nên.

Sau cùng có tin rằng trong việc rối loạn ở mỏ than, và xưởng kim-khí ở Pen-ki-fu, chết mất 50 người. 244 người Trung-hoa bị hại.

Trương-tác-Lâm với Nhật-bản

Đông-kinh. — Trương-tác-Lâm đáp lại quan sứ thần Nhật ở Bắc-kinh là M. Yoshizawa, có hứa sẽ hết sức kíp giải quyết các vấn đề quan hệ cho Nhật-bản và Trung-hoa mà bấy nay còn để dở dang.

Việc các đồn vô tuyến-điện

Đông-kinh. — Việc Hoa-kỳ và Nhật-bản phân tranh với nhau về các đồn vô-tuyến điện Trung-hoa trước độ cuối năm nay sẽ giải quyết xong.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ ngài làm ơn chỉ giáo cho tôi việc sau này:

Tôi có người nhà làm thư-ký hương-hội được hơn một [illegible] cách chức. Nhưng hắn có bằng khóa-sinh thì nay có thể vào chân hội đồng [illegible]

LỜI ĐÁP. -- Điều thứ 9 nghị-định quan Thống-sứ ngày 25 février 1927 có nói rằng phàm những chân khóa-sinh, những chân nhất nhị trường, ấm-sinh, viên-tử, tú-tài, vân vân, ít ra 30 tuổi đều được vào hội-đồng kỳ-mục cả. Song điều ấy ở đoạn dưới lại có câu rằng những người vào hạng ấy mà lại mắc phải một trường hợp không được ứng-bảo theo như điều thứ ba về việc bàn-cử tộc-biểu thì cũng không được vào hội-đồng kỳ-mục.

Điều thứ ba ấy như sau này:

Những người vào hạng sau này thì không có thể bàn được là . . . 2º các viên-chức ngạch quan lại Annam và các ngạch Đông-dương bị bãi chức hay sách cách cũng là những chức-dịch ở *hàng tổng hay hàng xã bị bãi chức hay cách chức* ».

[illegible] hay tộc-biểu nữa.

Ph. h-L.

VỤ NÓNG Ở HOA KỲ MỚI RỒI

Trong tháng juillet mới rồi, Hoa-kỳ phải một độ nóng dữ dội. Ngày 14 juillet ở New York và mấy thành khác, hàn thử biểu lên tới 38º. Người Hoa kỳ ở vào ôn đới, mà phải buổi nóng thế, lấy làm khó chịu lắm. Ở New York bảy người vì nóng mà chết ở Philadephie chết mất tám người, và ở Boston chết mất hai người.

Kể từ đầu độ nóng đến ngày ấy, chết mất 35 người cả thảy.

Trong độ ấy nhiều nhà buôn phải đóng cửa. Ở những phố dân nghèo ở người ta dùng vòi rồng mà tưới nước cho đỡ nóng. Trong khi ấy con trẻ bận áo tắm chạy ra phố để hứng lấy nước. Số người ra nằm ở ngoài bờ bể có tới 350 000 người.

Các tin lạ trong thế-giới

Dùng khỉ cưỡi ngựa thi

M. Henry Pingle. là một nhà nuôi ngựa thi có tiếng ở New-York mới mua sáu con khỉ lớn, định dạy cái nghề cưỡi ngựa thi.

Ông có nói với một viên phóng sự báo quán: « Khỉ thường nhẹ hơn người mà cũng mềm mại như người. Song nó không biết cưỡi ngựa, nay ta nên dạy cho nó cưỡi được ngựa. » Ông nói ông định dạy đến vụ sang năm, thì có khỉ cưỡi được ngựa thi.

Cái ý của ông Pingle cũng là một ý hay, nghề cưỡi ngựa thi là một nghề nguy hiểm, nếu dạy được khỉ để dùng thay người chẳng hay lắm du.

Một đảng cướp bị can về một trăm cái án mạng

Đến tháng septembre này ở Agram (Croatie) sẽ xử cái án tên kẻ cướp tên là Luca Prpitsch tục danh là Petit và 24 đứa đồ đảng của tên ấy bị giam đã mấy tháng này ở Agram.

Giấy kháng cáo tên cướp ấy dài hơn một nghìn trang, và tên ấy cùng đồ đảng bị can về 98 cái án mạng, 40 việc cướp, và vô số trọng tội khác nữa. Lắm khi chúng chỉ vì mấy đồng xu mà cũng giết người để cướp.

Việc Vân-nam

Ngày 24 Août 1927

Mấy nghìn thôn dân ở đông bộ và nam bộ tự ý khởi binh, đánh đuổi cho quân Quý-châu phải lui. Trong tỉnh Vân-nam dân nghèo, xin rằng [illegible] đi Long-Vân thì lên cầm quyền chính, còn Hồ-nhược-Ngu và Trương-nhu-Ký thì đi đánh bắc-quân.

Thôn dân ở Đại-tháp và Đại-chương về nơi đường hỏa xa đi qua, có xin chánh phủ cấp súng đạn cho để chống lại với giặc.

Lục-Hán, là bộ tướng của Long-Vân mộ lính trong các huyện Tinh-linh, Kiến-chương v. v... để chống nhau với Trương-nhữ Ký. Tướng Hồi hồi tên là Mong đã đi về phía nam Vân-nam.

Viên chánh phòng ngoại giao Vân-nam đã công bố cho các quan thượng tư ngoại giao ngoại quốc và các quan lĩnh sự của các nước biết rằng Long-Vân đã trở lại cầm quyền chính.

Đảng quốc dân có yết giấy cốt nhất để phản kháng việc hành động của đảng cộng sản, nhưng một số giấy yết thị ấy bị xé mất. Tòa án quân luật và các viên chức trong thành phố được lệnh phải giữ gìn cho khỏi sinh ra [illegible] hưởng hết quyền tự do. Đến như nay đàn bà, ai làm ngăn trở sự tự do sẽ bị trọng phạt.

Tướng Trương-hội-Kinh coi việc tuần phòng trong thành phố định sẽ canh phòng ở các cửa thành để giữ cho khỏi phát giấy đồn tin nhảm làm cho nhân dân sợ hãi.

A. R. I. P.

VIỆC SACCO VÀ VANZETTI

Sacco và Vanzetti đã bị xử-tử

Boston. — Sacco, Vanzetti và cả Madeiros đã bị xử tử ngày hôm qua. Madeiros bị xử trước tiên. Y không nói gì cả. Sau đến lượt Sacco, Sacco vừa ngồi lên cái ghế xử tử bằng điện, liền kêu bằng tiếng Ý rằng: « Chúc cho chủ-nghĩa vô chánh phủ trường thọ ». Trong khi người ta mắc bàn đạp vào chân, thì Sacco kêu bằng tiếng Anh: « Gửi lời từ-biệt vợ, mẹ, con, và tất cả bè bạn ». Thi-thể của Sacco vừa đem xuống để cạnh thi-thể của Madeiros ở sau một bức chắn, thì Vanzetti vào, bắt tay những người canh giữ mình. Đến khi ngồi lên trên ghế, thì đọc một bài dài nói là mình vô tội. Mấy lời sau cùng thì nói: Tôi tha thứ cho những người làm hại tôi.

Zurich. — Ở Lausane lính cảnh-sát phải rút gươm ra, và phải bắn súng mới dẹp được yên. Ở Basel-Cleveland, ở Amsterdam có các cuộc biểu-tình lớn.

Ohio. — Có một quả bom nổ tại nhà cửa của giáo đường Saint-Joseph. Cửa kính bị vỡ.

New-York. — 10.000 người biểu-tình đã bị giải tán.

San francisco. — Những việc hô-hào đình công không có ảnh-hưởng mấy. Tại mấy thành-phố lớn, các cuộc hội-nghị biểu-tình, đều bị giải tán; mà không có điều gì khó-khăn.

Montevideo. — Thợ thuyền nhất loạt đình công để biểu-tình phản-đối.

(Dịch báo Tây)

Paris. — Tại Paris buổi chiều hôm thứ tư, ở phố Sébastopol, một trăm người định biểu-tình về việc Sacco và Vanzetti, người ngoài đứng xem cũng đông lắm. Lính cảnh sát phải can thiệp vào, vì vậy xảy ra xung đột xoàng với nhau. Có bắn súng. Lính cảnh sát giải tán ngay được bọn biểu tình.

Berlin. — Hàng mấy nghìn người về đảng cộng sản biểu tình về việc Sacco và Vanzetti. Không xảy ra việc gì cả.

Bruxelles, — Sau một cuộc hội nghị biểu tình về việc Sacco và Vanzetti, bọn biểu tình có diễu ngoài phố, đập vỡ cửa kính của các hàng cà phê. Lính cảnh sát giải tán họ đi. Có bắt nhiều người.

Sydney. — Chín trăm người làm việc ở công ty xe-điện ở Sydney dự vào cuộc biểu tình về việc Sacco và Vanzetti đã bị đuổi. Các công-ty khác cũng làm như thế.

A. R. I. P.

CÁI VẤN ĐỀ ĐỘC LẬP CỦA PHI LUẬT-TÂN

Đại tướng Aguinaldo, là hội-trưởng hội các nhà kỳ-cựu về cuộc cách-mệnh và nguyên giám quốc chánh-phủ cộng hòa Phi-luật-tân, không ưng giúp tiền vào cuộc lạc quyên tổ chức để tán thành cho cuộc cổ động yêu cầu cho Phi-luật-tân được độc lập, vì lẽ rằng đại tướng không tin cậy các viên lĩnh tụ trông nom việc ấy. Đại tướng [illegible] công bố các khoản chi tiêu về số một triệu pesos của nghị viện đã đầu phiếu ưng chuẩn.

Quan quyền Toàn-quyền là M. Gilmore gửi thư cho viên đại biểu báo *United press* có chê người Phi-luật-tân không có trí phát kiến và không có lòng tự tin về việc mở mang nền thương mại kinh tế trong nước; ông chê việc trông cậy thái quá vào sự hành động của chánh-phủ, và vào sự chánh trị bằng báo chương, ông khuyên các báo chương nên em thế lực mà giúp vào việc mở mang kinh tế.

Ông đại biểu tại nghị viện Hoa-kỳ là M. Ralph Gilbert, hội-viên ở hội-đồng ngoại-giao của Phi luật-tân đọc diễn văn ở nghị viện Phi-luật-tân công nhận rằng Phi-luật-tân có đủ tư cách tự trị, và khuyên Phi-luật-tân và Hoa kỳ nên kết chặt giây thân ái, và hết sức hiệp tác với nhau để giải quyết các vấn đề ngày nay.

A. R. I. P.

MẤY CHIẾC TÀU CỦA NHẬT ĐỤNG LẪN NHAU

Chánh-phủ Nhật công bố rằng trong cuộc tập thủy quân ở gần Maidzuru hồi 23 giờ ngày hôm thứ tư mới đây, chiếc tuần dương hạm *Jintsun* đâm phải chiếc tàu ngư phong ngư lôi *Warbi* vì bấy giờ có khói của máy phun khói phát ra, nên tàu *Jintsun* không trông thấy tàu kia.

Hơn 90 viên quan võ, và lính thủy không thấy đâu cả.

Cũng trong lúc ấy tàu tuần dương hạm *Naka* đâm phải tàu ngư phong ngư lôi *Ashi*. Hơn hai chục người về tàu *Ashi* không thấy đâu cả.

A. R. I. P.

Một câu truyện về việc tìm được vi-trùng bệnh dịch hạch

Cuối năm 1893 ở Vân-nam, ở Quảng-đông và ở Hương-cảng bệnh dịch hạch đương dữ dội, mà bệnh dịch hạch bấy giờ các ông thầy thuốc chưa biết do cái gì mà sinh ra. Bác sĩ Yersin bèn xin chánh phủ Đông-dương cho đi công cán, để kê cứu về cái bệnh mới ấy. Đơn của bác sĩ trước bị bãi, sau có viện Pasteur bên Pháp xin giúp, bác sĩ mới được cử đi công cán ở Hương-cảng là nơi bấy giờ bệnh dịch hạch đương dữ dội hơn cả mọi nơi. Bác sĩ khởi hành đi Hương-cảng ngày 14 juin 1894. Trong khi bác sĩ đi công cán, hàng ngày có chép sổ nhật ký để ghi công việc của mình. Sau đây xin trích dịch một đoạn về lúc buổi đầu công việc khảo cứu, nhờ vì đấy mà bấy nay đã cứu vớt được biết bao nhiêu nhân mạng khỏi chết về cái bệnh ghê gớm là bệnh dịch hạch ấy. Bác sĩ có chép:

« Cha Vigano là một nhà tu-hành người Ý ở Hương-cảng đã hơn ba chục năm. Cha là một viên quan pháo thủ cũ về binh gia đóng ở Ý, mông thưởng bắc đẩu bội tinh ở Solferino. Cha vẫn sẵn lòng yêu mến người Pháp. Cha vui lòng giúp đỡ tôi để cùng tôi đi đến các nơi, hoặc đi thăm các quan, hay đi đến nhà thương cũng vậy.

Ngày hôm ấy chúng tôi khởi sự. Buổi chiều hôm ấy chúng tôi đến thăm bác sĩ Ayres, là chánh giám đốc sở y-tế ở Hương-cảng, bác sĩ người rất nhã nhặn hứa sẽ hết sức giúp đỡ cho tôi. Sau đến thăm M Francis, là quan cố-vấn của Anh, chánh hội đồng y-tế thường trực về việc dịch tễ. Ông khuyên tôi nên đến yết quan tổng đốc Hương-cảng.

Cha Vigano lại giới thiệu tôi với mấy ông thầy thuốc Anh, là các bác sĩ Kantlée, Harligan v.v. về sau tôi giao thiệp luôn với các bác sĩ ấy một cách thân ái.

Tôi làm quen với bác sĩ Marquez là một viên thầy thuốc Bồ-đào-nha, được chánh phủ Anh cử coi việc y-tế ở các nhà ngục. Bác sĩ là một người thông minh cao kiến, thường để tâm luôn luôn đến công việc của tôi.

Ngày 16 Juin. — Tôi đến yết-kiến quan Thống-đốc, là Sir Robinson, có cả cha Vigano đi với tôi. Quan thống đốc tiếp tôi rất là tử-tế, và lại ba lệnh cho phép tôi ra vào tất cả các nhà thương chữa người bị bệnh dịch hạch.

Khi ở dinh quan Thống-đốc ra, tôi đến nhà thương, đến đấy tôi làm quen với ông chánh nhà thương là bác-sĩ Lawson. Bác sĩ lại coi cả nhà thương chữa người đau bệnh hạch. [illegible] việc tôi rằng tôi cần phải có chỗ làm việc ngay ở nhà thương mới được. Bác-sĩ dặn tôi đến chiều lại trở lại để bác-sĩ đưa tôi đến nhà thương bệnh hạch, và sẽ xem có một cái phòng nào có thể dùng làm phòng thí nghiệm được không.

Đến hồi 3 giờ chiều, cha Vigano, bác-sĩ Lawson và tôi đi đến cái tàu *Hygeo* là một chiếc tàu để cho lính Anh bị bệnh dịch hạch ở riêng một nơi. Có tám người đau nằm trên tàu ấy, đều đau được quá một cữ bảy ngày, mà nhiều người đã gần khỏi. Những người ấy người nào cũng có một cái hạch ở đùi bên tả, hay bên hữu, và đã mổ để lấy đi rồi.

Từ đấy, chúng tôi đi xe-líp đến Kenedy Town, ở chỗ đầu phía tây Hương-cảng; ở đấy có những nhà thương riêng cho những người Trung-hoa bị bệnh dịch hạch.

[illegible] tỉnh cũ, là một cái nhà đổ nát tồi tàn, chẳng được bao lâu phải bỏ chỗ ấy, người đau một phần đem để ở đồn cảnh-sát Kennedy Town và một phần đem để ở lò sát sinh mới đương xây dở dang ở gần ngay đấy.

Tại đồn cảnh-sát, người đau thì do thầy thuốc Anh chữa cả; ở lò sát-sinh, chỉ có thầy thuốc Trung-hoa mà thôi.

Ở lò sát-sinh có nhiều người đau hơn ở đồn cảnh-sát.

Lúc bấy giờ đương dựng một cái nhà lá ở cạnh nhà máy thủy tinh cũ, vì ở hai nơi kia không đủ chỗ để chữa người đau.

Bác-sĩ Lawson muốn để cho tôi ở đồn cảnh-sát Kennedy Town. Nhưng chẳng may cho tôi, một phái-bộ Nhật bản cũng đến Hương-cảng khảo cứu về bệnh dịch hạch như tôi, đã đến trước tôi nên đã chiếm mất cái chỗ tốt rồi.

Phái-bộ Nhật có sáu viên, tới trước tôi có ba bốn ngày. Ngay ngày hôm phái-bộ Nhật tới nơi, các báo đã đăng tin rằng giáo-sư Kitasato đã tìm được vi-trùng của bệnh hạch, vi-trùng hình dài dài, trong máu người chết rất nhiều.

Khi chúng tôi tới đồn cảnh sát, vừa gặp lúc người Nhật đương mổ một cái tử thi. Bác-sĩ Lawson và tôi cũng đứng xem. Tôi thấy ông Kitasato tự gạt lấy một ít máu ở quả tim cho vào một cái hộp bằng thủy-tinh và đem lên trên phòng thí nghiệm để xem xét. Trong khi ấy, thì những người khác vẫn mổ tử thi. Tôi thấy một điều đáng lạ là không ai tìm đến cái hạch cả, mà lại xem xét rất kỹ quả tim buồng phổi, buồng gan, lá lách v. v..

Sau chúng tôi lên tầng trên, bác-sĩ Lawson trỏ cho tôi một chỗ đầu hiên, không có cửa ngõ gì, ai ra vào cũng được, mà bảo tôi có thể đến đấy mà làm việc được, đoạn chúng tôi biệt giáo sư Kitasato mà về. Giáo-sư xét xong máu và lách của người chết, thì không thấy con vi trùng đã tìm thấy trước, nên bác-sĩ bảo người ấy chết vì bệnh sốt sưng ruột chứ không phải là chết vì bệnh hạch, ở dưới bộ kính hiển vi của giáo-sư có một ít lách, mà ông xét ra thấy vi-trùng bệnh sốt sưng ruột. Tôi nhìn vào kính xem sao, như ý tôi thì vi-trùng của bệnh sốt sưng ruột to hơn, và dài hơn mấy con vi trùng của giáo-sư đương xét đó. Song tôi cũng không nói gì cả.

Người Nhật có ý vui lòng làm quen với tôi. Họ không biết tiếng Anh mà cũng không biết tiếng Pháp, tôi bèn nói tiếng Đức, nhưng hình như từ khi tôi sang Đức trở về, thì tôi đã quên mất nhiều tiếng Đức thì phải, vì người Nhật thấy tôi nói không đúp lại, lại cười với nhau. Từ đấy tôi không nói chuyện gì với người Nhật. Hai bên, người nào làm việc của người ấy. Ai nấy tự ý xoay xỏa tìm tòi lấy, vì ngộ một bên tìm lạc lối, thì bên kia cũng chẳng nên theo làm gì.

(*Còn nữa*) L. Th.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Máy nói số 150

Hiệu-trưởng : PHẠM-HUY-LỤC

Kể từ thứ sáu 2 septembre 1927 các lớp học tại Trung-Bắc Học Hiệu *lại khai giảng như thường là một ngày học hai buổi.*

Sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30

Chiều từ 2 giờ 30 đến 5 giờ

Giấy xin học phải gửi đến ông hiệu trưởng 22 phố Nhà thờ. Học trò mới xin học phải có người nhà đưa lại; những trẻ đến xin lấy một mình thì học hiệu không nhận.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 29 độ
15 giờ 31 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		
nhì,		
ba,	7	90
Thóc hạng nhất,	5	70
Bắp ngô —	4	70

Giá bạc. — Kể từ ngày 26 Août 1927, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 45.

Thời giá quốc trái :

Ngày 23 Août 1927

3 %.	hoàn dần		69 f. 10
3 ½ %.	hoàn dần		89 f. 00
4 %.	vĩnh viễn	1917	62 f. 50
4 %.	»	1918	61 f. 25
5 %.	hoàn dần	1920	93 f. 35
4 %.		1925	94 f. 60

Ngày 25 Août 1927

3 %.	vĩnh-viễn	57 f. 85
5 %.	1915-1916	76 f. 60

Tin tàu — Tàu *Caravellas* đáng lẽ ở Haiphong chạy ngày 28 août, nhưng nay hoãn đến 30 août mới chạy.

Hội-đồng chính-phủ. — Hội-đồng chính-phủ kỳ thường lệ chừng đến đầu tháng octobre này sẽ họp tại Saigon.

Việc án-mạng ông Noël. — Ngày hôm qua Alexis lại bị quan Dự-thẩm đòi, nhưng hắn không chịu nói gì hết. Lúc nghe tin tình-nhân là vợ ông Noël bị bắt thì hắn nói là hắn sẽ bịa đặt ra lắm chuyện để gỡ tội cho người yêu, song nay hắn cũng không thú thật mà cũng không bịa thêm gì cả. Tòa dự-thẩm lại mới cho đòi một người Tây nữa nghe đâu có can phạm vào việc này. Tòa lại sai đến khám nhà M. Emile Alexis là bố vợ ông Noel nhưng nghe đâu không bắt được cái gì khả nghi cả.

Hội đồng thành phố. — Trong số báo ngày hôm qua bản quán đã thuật những việc xét tại hội đồng thành phố nay lại đăng tiếp như sau này:

Về thuế giết bò non trước 2 đồng một con, nay con lớn giảm xuống 1p.70 và con nhỏ 0p.80.

Vợ góa một người lấy thuế chợ xin tiền trợ cấp thì hội đồng cấp cho 30 đồng, và vợ góa một người thợ mộc làm với sở lục lộ thành phố được 60 đồng.

Tiền phát cho những người được thưởng về hiến thi kiến chúc của hội Khai-trí-tiến-đức, hội đồng cấp cho những người làm với thành phố mà đem xe đạp riêng của mình dùng vào việc công thì từ nay mỗi tháng được 2p,50 phụ cấp,

Về việc lấy cái dinh của quan giám đốc thương chánh để mở rộng thêm nhà máy đèn thì hội đồng định đánh đổi miếng đất ở đường số 3 và cấp thêm 4 vạn đồng.

Việc xén nhà ở phố Chancelaume mất 39 thước vuông thì hội đồng trả 3$00 một thước cộng là 117 đồng.

Hội-đồng thuận đổi 6 thước đất của thành phố, lấy hai miếng đất khác của các người thừa kế M. Đặng-văn-Rục.

Việc xén nhà M. Vũ-như-Kính. Vì chủ nhà đòi nhiều tiền quá cho nên hội đồng không mua nữa, và nhà ấy đã gần đổ nát thì hội đồng định cấm không cho chữa lại, bấy giờ thành phố sẽ mua được cái giá không đắt lắm. Còn mấy việc nữa đều là việc thường cả.

Tòa án cai-trị. — Tòa án cai-trị (Conseil du Contentieux) đến ngày thứ tư 31 août hồi 8 giờ sáng sẽ họp tại tòa Thượng-thẩm. Nay đã hết vụ nghỉ hè thì đầu septembre trở đi, tòa án cai-trị lại họp như thường là một tháng hai kỳ vào ngày thứ tư tuần lễ thứ nhất và ngày thứ tư tuần lễ thứ ba.

Vì đi xa mà bán một cái xe ô-tô « Citroën » 10 mã-lực, hạng toàn thep thực đẹp, giữ gìn rất cẩn thận, mới đi có 10.000 km, 5 bánh xe mới, nhiều đồ phụ. giá 1.500p. Hỏi tại M. Delsalle, 44, hàng Bạn Hanoi. 7.104

Có nhiều gỗ trắc cây muốn bán (gỗ trắc mật).

Hỏi tại nhà báo.

CHUNG TẤT

Quyển thứ mười tám

TRUYỆN

Ba người Ngự-lâm pháo-thủ

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI

Giá: 0$05

Toàn bộ 18 quyển, mỗi quyển 0$05, hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa, mỗi quyển giá 0$25.

IN TIẾP THEO

Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký

(*Les Aventures de Télémaque*)

par Fénelon

Ở TAM-ĐẢO ĐÃ VỀ

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

Số nhà 5, phố Thợ-nhuộm, Giây nói 295

Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh điên, bệnh đau dạ dày, đau-ruột, bệnh đàn-bà và hộ-sinh, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 5 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

Âu Tây tư-tưởng

(*La Pensée de l'Occident*)

Dịch văn thư xã

Hiện nay bản-xã đã in hết bộ Ba người ngự-lâm pháo thủ (Les trois Mousquetaires d'Alex-Dumas). Toàn bộ thành ra 18 quyển nhỏ bán mỗi quyển 0$05. Hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa mỗi quyển giá 0$25.

Từ nay khởi sự in sách Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký (Les Aventures de Télémaque, par Fénelon) cũng cứ mỗi tháng ra hai quyển nhỏ, bán mỗi quyển 0$05. Sách này thuộc về loài sách kinh điển của quí-quốc, lời lẽ như lời Luận, Mạnh. Đọc nó rất là bổ ích. Các sách của bản-xã bán tại bản-quán. Ai ở xa muốn ủy bản-quán gửi dần ra quyển nào gửi quyển ấy thì xin cứ gửi cho 1$00 hay là 2$00 trước; khi nào tính tiền sách và tiền cước gần hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài gửi tiền lấy sách liên tiếp mà xem.

Trang-tử cổ-bồn

Mà lại có bít tất lụa ở Tây sang; giá đặc-biệt 0$80 một đôi và hơn một nghìn kiểu bít tất fil và coton cực đẹp ư? vô lý lắm! Chính là hiệu DEMANGE Hanoi.

Ngạch tòa sứ. — M. Trần-xuân-Tu tham tá hạng tư ngạch tòa sứ tại Hưng-yên được nghỉ dưỡng bệnh tại Ninh-bình ba tháng, tháng đầu lĩnh cả lương và hai tháng sau nửa lương.

M. Phạm-thế-Thanh thư ký hạng nhì tại Bắc-ninh nay theo như đơn xin được để ra ngoại ngạch không lương trong hạn một năm.

M. Nguyễn-mai-Liên thư ký tập sự niên bổng 350 đồng tại Thái-nguyên được thăng thư ký hạng tám kể từ ngày 1er Août 1927.

M. Phạm-đức-Khôi giáo học thí sai tập sự được bổ thư ký tập sự ngạch tòa sứ Bắc-kỳ niên bổng 350 đồng.

Ngạch khán hộ. — M. Trần-văn-Tra khán hộ làm thời tại Lạng-sơn thi đỗ ngày 16 Novembre 1926 theo như nghị định ngày 21 Avril 1922 nay được bổ khán hộ tập sự tại nhà thương Hanoi thay M. Trần-văn-Nhiễm khán hộ tạ thế.

Tại phòng thí nghiệm canh-nông. — M. Nguyễn-văn-Hiên thư ký tại phòng Thí-nghiệm vệ sinh và canh nông nay giữ chức phát lương cho các viên chức Tây và viên chức Nam ở sở ấy thay M. Trịnh văn-Hợi tạ thế.

Trường thú-y. — M. Nguyễn-văn-Quyên có bằng Sơ học được bổ làm *aide vaccinateur* tập sự tại trường Thú-y.

HÃY COI CHỪNG!

Hãy coi chừng đừng để làm đồ giả-mạo mỗi khi quí vị hỏi mua một chai QUINTONINE. Đừng thêm mua mấy hiệu nhái giống, nói cho đúng vị QUINTONINE mà thôi. Chỉ có một mình vị QUINTONINE làm thành ra một thứ rượu bổ vô hạng mà thôi. Cũng thơm rượu, Vì QUINTONINE thay vị chất cốt Quinquina mà vẫn hay hơn nhiều. nồng khai-vị chẳng thứ nào bằng.

Giá chỉ có 6 hào một chai mà thôi

Có trữ bán tại Pharmacie Blanc, Rue Paul-Bert. Hanoi

Đại cuộc chớp bóng rất vui!!!

Tại rạp

CINÉMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 24 đến thứ ba 30 Août 1927

MỘT VỢ... HAI CHỒNG

Đại hài-kịch 7 đoạn rất vui

chuyện éo-le, rắc-rối buồn cười tức bụng

Tại rạp

FAMILY CINÉMA HANOI

Bắt đầu từ thứ bảy 27 Août chiếu một phim ảnh

Bốn hồi rất hay

ÔNG VUA GIẢ

HARRY PIEL đóng trò rất khéo

Các bà nuôi trẻ bằng sữa bò, nên kén sữa hiệu BERNA sữa tốt, để lâu được

Bán tại sở L'U. C. I. A.

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.

GIÂY NÓI SỐ 236

3012.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế :

CHASSAGNE

68, Rue Paul Bert, Hanoi 3027

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Hồ Trúc-bạch và hồ Hoàn-kiếm là mồ hồng-nhan. — Một cô thiếu nữ tên là Lê-thị-Quí, 18 tuổi nhà ở phố hàng Cót số 58, chẳng biết có điều gì bực tức, vào hồi 8 giờ tối hôm qua lên hồ Trúc-bạch trầm mình lúc ấy vắng nên không ai cứu được. Mãi 6 giờ sáng hôm nay mới vớt được xác và người nhà đã nhận tử-thi, rồi đưa vào nhà xác.

Cũng ngày hôm qua vào hồi 9 giờ rưỡi tối, một người đàn bà tên là Trần-thị-Cai 31 tuổi quán làng Văn-hồ chẳng biết bực tức làm sao ra hồ Hoàn-kiếm gieo mình xuống tự tử. May có người tên là Trần-trọng-Tiến trông thấy nhảy xuống cứu lên nên không việc gì.

Lấy quần áo nhà thương đi mất. — Quan chánh nhà thương chữa mắt thưa bốn người chữa mắt tên là Kiều văn-Ky, Ng-v-Bích, Ng-v-Được, Ng-v-Nhân, mặc quần áo nhà thương rồi trốn mất.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Đem cu li đi Tân-đảo. — M. Delamarre tổng thanh-tra lao-động và M. Guerrier là thanh-tra lao-động Bắc-kỳ đã xuống Haiphong xét bọn cu-li mộ đi Nouvelle-Calédonie và Nouvelles Hébrides và khám chiếc tàu *Calala* chở bọn ấy đi.

TUYÊN-QUANG

Đứa con ngỗ nghịch thiệt mạng. — Ở tỉnh ta vừa rồi có xảy ra một tấn kịch khiến ai nghe thấy cũng phải rùng mình. Nguyên có hai vợ chồng ông lão kia ở phố Tam-cờ, nhà buôn bán cũng khá, sinh hạ được hai người con gái một người con giai, đều đã thành gia thất cả. Cháu nội cháu ngoại đề huề, tưởng cũng nên một gia đình vui thú vậy.

Song than ôi! phải người con giai ngỗ nghịch, cờ bạc le bà, ông lão thấy con thế đã nhiều lần ngăn gián; song đứa con bất hiếu ấy không [illegible] nghe, lại còn cố sức đánh bố, như thế nhiều lần rồi. Lần này lại thế, ông lão ngăn con, không những nó không nghe, lại quắc mắt lên toan hành hung đánh bố, ông lão thấy nó say rượu sợ phải lánh đi nơi khác. Đứa con khốn nạn ấy thấy bố đi rồi, liền trèo lên bao lơn ở trên gác để rình bố về thì đánh. Một lúc ông lão về đến nhà dưới, nó trông thấy vội vàng quá và lại say rượu trượt chân, ngã từ trên gác xuống vệ đường, đến hôm sau thì chết. Thế là đứa con bất hiếu đó tự mình lại hại mình.

Đ. Đ. Nguyễn lai cảo

YVES — M. GRENÈS

Đại-lý thương-mại có phát-thệ

3, Boulevard Jauréguiberry, Hanoi

Ngày thứ sáu mồng hai Septembre 1927, *hồi 8 giờ rưỡi sáng, sẽ có cuộc bán đấu giá, tại phố hàng Gai, số nhà 65, Hanoi, những hàng-hóa và các khí-cụ buôn-bán thuộc về việc thanh-toán (theo pháp-luật) của bà Nguyễn-thị-Nghi tức An-ký, đã khai theo như bản án của Tòa án Thương-mại Hanoi, ngày mười hai tháng tám tây năm 1927.*

Những thứ đồ bán thì chia ra từng lô như sau này: Kẹo Tây, rượu Latrille, rượu Mousseux, rượu mùi, nước hoa, đồ chơi trẻ con, mũ trẻ con, giấy bút mực học-trò, cốc, kính, xà-phòng đánh răng và rửa mặt, cà-vạt, cồ-cồn, khăn thêu gài túi áo, bí-tất, ví đựng tiền, bột con chim, sữa con chim, bánh bích-qui, ấm chén, ống bơm nước hoa, phấn, quạt máy chạn bốn cánh có máy hãm nhiều nấc, đồng-hồ treo, tủ kính, ngăn quầy hàng, bàn thu tiền, v.v.

Việc bán này do M. Yves — M. Grenès, đại-lý thương mại có phát-thệ đứng chủ-chương.

Bán tiền ngay, người mua không phải chịu phí-tổn gì cả.

Việc bán này, do M. Yves — M. Grenès là đại-lý về việc thanh-toán của bà Ng-thị-Nghi tức An-ký xin thi-hành chiếu theo lệnh của quan Dự-thẩm ủy-viên về việc thanh-toán ấy ngày mười ba tháng tám tây năm 1927.

Muốn hỏi han điều gì thì hỏi tại M. Yves — M. Grenès, chủ-chương việc bán này.

Tại Hanoi ngày 16 Août 1927

Đại-lý thương-mại có phát-thệ

Ký tên: YVES — M. GRENÈS

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Cosette ne se rappelait que confusément son enfance. Elle priait matin et soir pour sa mère qu'elle n'avait pas connue Les Thénardier lui étaient restés comme deux figures hideuses à l'état de rêve. Elle se rappelait qu'elle avait été « un jour, la nuit » chercher de l'eau dans un bois. Elle croyait que c'était très loin de Paris. Il lui semblait qu'elle avait commencé à vivre dans un abîme et que c'était Jean Valjean qui l'en avait tirée. Son enfance lui faisait l'effet d'un temps où il n'y avait autour d'elle que des mille-pieds, des araignées et des serpents. Quand elle songeait le soir avant de s'endormir, comme elle n'avait pas une idée très nette d'être la fille de Jean Valjean et qu'il fût son père, elle s'imaginait que l'âme de sa mère avait passé dans ce bonhomme et était venue demeurer auprès d'elle.

Lorsqu'il était assis, elle appuyait sa joue sur ses cheveux blancs et y laissait silencieusement tomber une larme en se disant : C'est peut être ma mère, cet homme-là !

Cosette, quoique ceci soit étrange à énoncer, dans sa profonde ignorance de fille élevée au couvent, la maternité d'ailleurs étant absolument inintelligible à la virginité, avait fini par se figurer qu'elle avait eu aussi peu de mère que possible. Cette mère, elle ne savait pas même son nom. Toutes les fois qu'il lui arrivait de le demander à Jean Valjean, Jean Valjean se taisait. Si elle répétait sa question, il répondait par un sourire. Une fois elle insista ; le sourire s'acheva par une larme.

Ce silence de Jean Valjean couvrait de nuit Fantine.

Etait-ce prudence ? était-ce respect ? était-ce crainte de livrer ce nom aux hasards d'une autre mémoire que la sienne ?

Tant que Cosette avait été petite, Jean Valjean lui avait volontiers parlé de sa mère ; quand elle fut jeune fille, cela lui fut impossible. Il lui sembla qu'il n'osait plus. Etait-ce à cause de Cosette ? était-ce à cause de Fantine ? il éprouvait une sorte d'horreur religieuse à faire entrer cette ombre dans la pensée de Cosette, et à mettre la morte en tiers dans leur destinée. Plus cette ombre lui était sacrée, plus elle lui semblait redoutable. Il songeait à Fantine et se sentait accablé de silence. Il voyait vaguement dans les ténèbres quelque chose qui *ressemblait à un doigt sur une bouche*. Toute cette pudeur qui avait été dans Fantine et qui, pendant sa vie, était sortie d'elle violemment, était-elle revenue après sa mort se poser sur elle, veiller, indignée, sur la paix de cette morte, et, farouche, la garder dans sa tombe ? Jean Valjean, à son insu, en subissait il la pression ? Nous qui croyons en la mort, nous ne sommes pas de ceux qui rejetteraient cette explication mystérieuse. De là l'impossibilité de prononcer même pour Cosette, ce nom : Fantine.

Un jour Cosette lui dit :

— Père, j'ai vu cette nuit ma mère en songe. Elle avait deux grandes ailes. Ma mère dans sa vie doit avoir touché à la sainteté.

— Par le martyre, répondit Jean Valjean.

Du reste, Jean Valjean était heureux.

Quand Cosette sortait avec lui, elle s'appuyait sur son bras, fière, heureuse, dans la plénitude du cœur. Jean Valjean, à toutes ces marques d'une tendresse si exclusive et si satisfaite de lui seul, sentait sa pensée se fondre en délices. Le pauvre homme tressaillait inondé d'une joie angélique ; il s'affirmait avec transport que cela durerait toute la vie ; il se disait qu'il n'avait vraiment pas assez souffert pour mériter un si radieux bonheur, et il remerciait Dieu, dans les profondeurs de son âme, d'avoir permis qu'il fût ainsi aimé, lui misérable, par cet être innocent.

V

La rose s'aperçoit qu'elle est une machine de guerre

Un jour Cosette se regarda par hasard dans son miroir et se dit : tiens ! Il lui semblait presque qu'elle était jolie. Ceci la jeta dans un trouble singulier. Jusqu'à ce moment elle n'avait point songé à sa figure. Elle se voyait dans son miroir, mais elle ne s'y regardait pas. Et puis, on lui avait souvent dit qu'elle était laide ; Jean Valjean seul disait doucement : Mais non ! mais non ! Quoi qu'il en fût, Cosette s'était toujours crue laide, et avait grandi dans cette idée avec la résignation facile de l'enfance. Voici que tout d'un coup son miroir lui disait comme Jean Valjean : Mais non ! Elle ne dormit pas de la nuit. — Si j'étais jolie ? pensait-elle, comme cela serait drôle que je fusse jolie ! Et elle se rappelait celles de ses compagnes dont la beauté faisait effet dans le couvent, et elle se disait : Comment ! je serais comme mademoiselle une telle !

(A suivre)

Những kẻ-khốn-nạn

Là một tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Cosette chỉ nhớ mang-máng đến thuở còn nhỏ mà thôi. Mẹ thì không biết là ai mà sáng nào tối nào nó cũng cầu nguyện cho mẹ nó. Còn cái mặt vợ chồng nhà *Thénardier* thì tự hồ như hai cái mặt ma mặt quỉ ở trong giấc chiêm-bao dữ vậy. Nó nhớ thoảng rằng có một khi đương đêm phải vào trong rừng xách nước. Nó nghe chừng nơi ấy xa kinh-thành lắm. Nó cũng biết rằng trước kia thì nó ở đâu trong chỗ hang-hầm cực khổ, sau nhờ được *Jean Valjean* mà thoát ra khỏi. Cái buổi ấu-trĩ của nó thì nó tưởng-tượng như là một thời xung quanh mình nó, chỉ những là rết với nhện cùng rắn bò lúc-nhúc. Tối đến những khi nó đặt mình nằm mà chưa ngủ được, thì nó thường nghĩ vơ-vẩn, chưa chắc nó đã là con ông, chưa chắc ông phải là cha nó, có lẽ đây là vong-hồn mẹ nó, nhập vào ông lão này đến đây mà săn-sóc bên mình nó.

Những khi ông ngồi, con bé hay đến trịn má vào cái đầu bạc ông, rồi rơi một hạt nước mắt vào tóc trắng ông mà nghĩ rằng : Ông già này có lẽ là mẹ ta đây !

Cái câu sau này thì nói ra hơi ngộ, nhưng con *Cosette* vốn nuôi dạy ở trong một nhà tu, mà phàm gái đồng-trinh không sao lấy ý hội được việc sinh-dục, cho nên nghĩ mãi, có lúc nó tưởng rằng, dễ nó không có mẹ bao giờ cả. Người mẹ ấy, cho đến tên là gì nó cũng không biết. Cứ lần nào nó thỏ-thẻ hỏi ông già thì ông già làm thinh không nói. Hễ nó hỏi đi hỏi lại thì ông lại mỉm cười. Một lần nó hỏi [illegible] ông cười mà sau hóa ra tuôn nước mắt.

Jean Valjean làm thinh không nói như vậy thì như một cái mùng đen che đậy kín *Fantine*.

Như vậy là ông lo xa ? Như vậy là ông kiêng sợ người quá khứ ? Hay là ông sợ rằng nói cái tên ấy ra cho một người nữa nhớ đến, có lẽ tình-cờ xui nên điều gì trái ý ông chăng ?

Con bé còn thơ ấu ngày nào, thì ông còn nói đến mẹ nó. Đến khi nó đã lớn lên, thì ông không thể nào nói đến mẹ nó được nữa. Tự hồ không dám nói đến nữa. Vì *Cosette* mà ông sợ hay là vì *Fantine* mà ông sợ ? Trong việc này hình như ông có một chút ghê dợn, không dám để cho cái vong-hồn kia bén vào cái tư-tưởng măng-sữa này, không muốn cho kẻ chết lại còn về làm tay ba trong cái số-phận của hai người. Cái vong-hồn ấy, ông càng kính nể bao nhiêu, ông lại càng ghê sợ bấy nhiêu. Ông hồi tưởng đến *Fantine* lúc nào, thì như có sức gì bịt mồm chẹn họng. Ông nhìn vào bóng tối hình như nom thấy một ngón tay đè trên một cái miệng vậy. Thì ra bao nhiêu cái trinh-thục nguyên trước ở trong lòng *Fantine*, về sau xung đột mà chạy đi đâu mất cả, đến khi nàng chết rồi mới lại trở về mà canh giữ lấy vong-hồn người mệnh-bạc, mà ôm ấp lấy [illegible] cái thiêng-liêng ám-ảnh. Trước giả đây vốn tin rằng người ta còn có linh-hồn sau khi chết, cho nên dầu ai có giải nghĩa câu huyền-diệu ấy, trước-giả cũng không dám chê phứt là biện lẽ xằng. Bởi vậy mà *Jean Valjean* không thể sao đọc được cái tên *Fantine* đó nữa, đọc cho *Cosette* nghe cũng không thể đọc được.

Một hôm *Cosette* bảo ông rằng :

— Cha ơi, đêm qua con chiêm-bao thấy mẹ con về. Mẹ con có hai cánh trên vai, ý chừng thuở mẹ con còn sống, mẹ con tu-nhân tích-đức đã nhiều, cho nên chết đi đã hiển thánh.

Jean Valjean nói :

— Mẹ con đã chịu cực khổ vì nghĩa.

Và *Jean Valjean* được như vậy là thỏa.

Khi *Cosette* đi đâu với ông, thì vịn tay ông, có ý vẻ-vang sung-sướng, nao-nức tấm lòng. Ông thấy cô tỏ tình âu-yếm riêng với một mình ông mà lại như tự-ý, như vui lòng, chứ không miễn cưỡng chút nào như vậy, thì ông nghe trong mình như bao nhiêu tư-tưởng tan ra thành khoái-lạc. Tội nghiệp cho ông già khoái-lạc trong lòng như là được hưởng phúc thiên-thần giáng vậy ; mê hoảng lên mà tự mình lại quyết với mình rằng sướng này mãn kiếp không thôi. Trong bụng đã nghĩ ta chưa chịu đủ số cực khổ, mà xứng đáng được hưởng một cuộc hạnh-phúc lạ lùng như thế này. Ông bèn tạ ân Thiên-chúa, đã cho thân ông là một thằng khốn-nạn, mà lại được một kẻ vô-tội, một gái đồng-trinh, một tấm lòng tinh-khiết như thế nó yêu mến mình.

V

Cái thân ta là cánh hoa-hồng hay đâu lại hóa nên một cái cơ-quan tranh cạnh

Một hôm tình cờ *Cosette* nhìn vào trong gương thấy mặt mình thì reo thầm trong bụng : Ô này ! Số là mình nhìn mình hình như thấy dễ coi. Từ lúc ấy nghe trong mình băn khoăn khó chịu. Vốn từ trước chưa hề bao giờ có nghĩ đến cái mặt mình đẹp hay xấu. Hôm ấy tình cờ nhìn vào gương mà thấy, chứ không có ý soi gương. Và xưa nay vẫn từng nghe người ta bảo rằng mình xấu-xí. Duy có ông già là thường vẫn tỉ-tê cãi rằng : Không mà ! không mà ! Thế nào mặc dầu, *Cosette* vẫn yên trí là mình xấu, xưa nay vẫn đành ở cái tư-tưởng ấy mà lớn lên, đành từ lúc nhỏ cho nên dễ đành. Ngờ đâu bỗng cái gương kia nó cũng theo như lời *Jean Valjean* mà tỉ-tê cãi vào tai mình : Không mà ! Không xấu đâu ! Cả đêm hôm ấy không ngủ. — Trong bụng nghĩ rằng : À nhỉ ! Vì bằng ta đẹp ? Vì bằng ta đẹp thì hay lắm nhỉ ? Sực lại nhớ mấy người chị em trong nhà dòng thuở trước, bước chân vào đâu như sao sa như lửa bốc, thì lại nghĩ rằng : Vậy a ! Rồi ta cũng như cô Mỗ, cô Mỗ a !

(Còn nữa)

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Chứng bệnh kinh quí hoảng khủng chính xung kiện vong

Kinh quí

Kinh. — Kinh nghĩa là sự kinh hãi tự ngoài cảm xúc.

Nội kinh nói : « Đông phương thanh sắc nhập thông ư can, kỳ bệnh phát kinh », vì rằng can tạng ứng về phương đông, quái hào ứng với quẻ chấn, tượng là phong, phong mộc hay rung động, cho nên bệnh kinh, vậy kinh là can bệnh, nhưng bệnh nguyên thì do tâm đởm, tâm đởm khiếp nhược, thì những sự nguy hiểm xúc cảm mới có thể làm cho người ta kinh hãi, chứng này đêm nằm thường bị bóng đè, hoặc mộng mị quái lạ, nó là bởi nhiệt uất sinh đờm, khí uất sinh diên, đờm diên cùng nhiệt khí ganh nhau mà biến sinh ác hậu, ông Đan-khê cũng có nói : « kinh thì thần không thủ xá, thần xá không rỗng, đờm diên nhân [illegible] bệnh ».

Quí. Quí tức là chứng bệnh kinh, chỉ khác rằng đuôi quả tim rẩy bẩn bật mà thôi, ta thường gọi là đánh trống ngực.

Chứng này Nội kinh cho là đìm vì tâm mạch bế tắc, nhiệt uất sinh đàm, đàm ủng cho nên phiền muộn. Sách nguyên-bệnh-thức cho là hỏa, vì hỏa vượng thì sinh phong, phong phiền cho nên âm hung tác động. Thương hàn-luận cho là thủy, vì thủy chủ động, thủy đình xúc cho nên tâm phải động, ông Đan-khê cho là hư, vì chính khí hư thì thủy hoặc đàm hoặc hỏa mới ủng tắc mà gây nên chứng bệnh, mỗi lời bàn một khác, nhưng chẳng qua là thần lao huyết hao, tâm thương hỏa động, hỏa uất sinh đàm mà thụ bệnh đó thôi. Nếu bệnh mà kèm chứng đắng miệng lợm giọng tứa nước rãi xanh, [illegible] được mà thành bệnh.

Hoảng khủng. — Hoảng khủng nghĩa là khủng khiếp bệnh tự trong bụng biến sinh, chứ không như bệnh kinh quí tự ngoài cảm xúc.

Chứng này nội kinh phân biện ra là thận bệnh, can bệnh, vị bệnh, tâm bệnh. Tức như nói : « tại tạng vi thận tại chí vi khủng » (1) thế là bệnh thuộc thận. Nói : « can tàng huyết, huyết bất túc tắc khủng » (2) thế là bệnh thuộc can. Nói : « vị vi khủng » (3) thế là bệnh thuộc vị. Nói : tâm truật dịch tư lự tắc thương thần, thần thương tắc khủng cụ tự thất » (4) thế là bệnh thuộc tâm, nhưng nói cho đúng lẽ, thì bệnh nguyên do tự thận cả. Nghĩa rằng : can với thận là ất quí cùng nguồn, vậy can bệnh tức là thận bệnh ; vị thuộc thổ, thổ khắc thủy mà sinh bệnh, thì vị bệnh chả là thận bệnh hay sao ? tâm thuộc hỏa, hỏa bị thủy khắc mà sinh bệnh, thì tâm bệnh tâm bệnh chả là thận bệnh hay sao ? cho nên thận bệnh phải tư âm, can bệnh phải dưỡng vinh, vị bệnh phải tráng khí, tâm bệnh phải an thần, cái đó đã đành, nhưng muốn gì thì gì, cũng phải tư thận làm chủ.

Chính xung. — Chính xung nghĩa là trong bụng rộn rịp không yên sợ hãi hoảng hốt như có người đuổi bắt.

Chứng này động lo nghĩ thì phát bệnh, là huyết hư, chợt có lúc bệnh chợt có lúc lại khỏi là đàm hỏa, người gầy mà bị bệnh là huyết hư, người béo mà bị bệnh là đàm hỏa, trị nên dùng thang tứ vật, hoặc chu sa an thần hoàn chả hạn.

Kiện vong. — Kiện vong nghĩa là nói trước quên sau không đầu mối ra thế nào cả.

Chứng này ông Đan-khê cho là ưu tư quá độ, yên cần những sự cao xa không được như ý, cho nên tâm thương tổn, thần xá không thanh tĩnh mà sinh bệnh, trị nên dùng thang qui tì để kiêm lý tâm tì là khỏi.

Nội kinh nói : « kiện vong là bởi thận chí thương tổn » lại có nói : « thượng khí bất túc hạ khí hữu dư tắc bệnh », (thanh khí ở trên mà bất túc là tâm hư, trọc khí ở dưới mà hữu dư là vị thực, tâm thì vinh vệ lưu chủ ở thận, tinh khí không thời giao lên tâm, cho nên bệnh) lại có nói : « Huyết tinh ư hạ, khí tinh ư thượng tắc bệnh » (huyết dồn xuống thì trên không lấy gì đi dưỡng tâm, khí dồn lên thì dưới không lấy gì để tư thận cho nên bệnh).

Tâm thì suy xét những sự về sau, thận thì ghi nhớ những sự về trước người ta sở dĩ khôn biết, cốt ở tâm thận, bởi vậy nội kinh bàn chứng bệnh kiện vong, nhất thiết cho là bởi tâm thận bất giao cả, vì tâm không giao xuống thận, thận không giao lên tâm, thanh khí bế thận tàng, hỏa ở trên uất mà sinh đàm, thủy ở dưới đọng mà sinh táo, nhân thế mới gây nên chứng bệnh, cho nên trị phải dưỡng tâm tư thận cho được thanh thần định chí làm chủ.

Tổng luận

Người ta sở chủ cốt có tâm can, tâm tàng thần, thần dưỡng huyết, tâm huyết hư thì thần tán loạn, mới sinh hốt hoảng sợ hãi, tuy rằng tâm hư đàm uất, thì tai nghe tiếng to, mắt trông vật lạ, hay là gặp có sự gì nguy hiểm, là nát đởm kinh hồn ; tâm hư thủy đình, thì hư khí lưu động, bụng sôi ranh rách, tâm hỏa ở thủy mà tự nhiên run sợ, mất xanh mặt tái, mỗi chứng hậu một khác, nhưng phép trị bất quá điều dưỡng tâm huyết hòa tâm khí, nhân đàm nhân hỏa, nhân thấp, tùy chứng gia giảm mà [illegible] cho thêm rối loạn.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

---

(1) Thận tàng chí, chí nổi cho nên bệnh khủng.

(2) Can huyết bất túc, không thể liễm nạp thần hồn, thần hồn tán loạn cho nên bệnh khủng.

(3) Vị thuộc thổ, thổ tà thịnh, thủy bị thổ chế, không thể liễm tàng ý chí, cho nên bệnh khủng.

(4) Tâm tàng thần, thần thương thì tâm quân chủ khiếp đoạt, cho nên bệnh khủng.

Mười nhà đại thành công của thế giới

Đa đặc (Jeune Watt)

(Tiếp theo)

Lần lần cách thí nghiệm của ông hơi có thành hiệu, bởi vì cái máy của [illegible] đựng hơi lạnh quá. Nên cái máy của ông, ông thêm một cái đồ để bao cái thùng đựng hơi ấy, ông cứ theo vậy mà thí nghiệm lần lần, tiền tốn nhiều lắm, ông thì nghèo, chỉ trì sao nổi, ông nhờ một người bạn giới thiệu ông cho một người buôn sắt tên là Lại-nhĩ-Đăng (Dr. Resbuck) để ông nhờ đồng tiền mua các đồ thí nghiệm và trả nợ cho mình.

Hễ mà thành công được thì ông giao cho Lại-nhĩ-Đăng hai phần ba 2/3 tiền lợi, ông bèn qua Luân-đôn xin chính phủ cho phép mình chuyên mãi về các vật của mình chế tạo ra. Nhưng đợi càng ngày càng lâu mà không thấy quan trên trả lời tới, cho tới 4 năm mới được quyền chuyên mại ấy.

Sau khi ông cùng Lại-nhĩ-Đăng hiệp sức mà làm, thì việc tấn bộ coi chậm quá mà Lại-nhĩ-Đăng thì buôn thua bán lỗ, đồng tiền chi cấp cho ông không được đúng kỳ, ông bèn theo nghề đo lường mà nuôi miệng, ông đối với con sông Phước-tư-khả-na-đức và các cửa biển Tô-cách-lan (Irlande) vẫn có công nhiều lắm.

Chẳng may trong lúc khốn cùng đó, vợ ông lại bỏ ông mà qua đời. Người an ủy ông ngày nay đã chết, thì cái khổ tâm của ông đến đâu ! Thường ngày mảng giờ làm việc, ông trở lại nhà thì có người đón hỏi vui vẻ, êm-đềm, đến bây giờ thì lủi thủi một mình một bóng, nhưng ông cố gượng giải sầu, ráng đeo đuổi theo ý nguyện mình.

Cái khốn ách của ông đã đến tột bực thì trời cũng mở cho ông một cái đường nhơn. Ở thành Bá-minh-hồng có một người tên là Ba-nhĩ-Đông Wat herve Boulton là một nhà chế tạo trứ danh, lớn hơn ông 8 tuổi, giàu có thợ thầy làm việc cho và trét ngàn, chuyên lo chế tạo các đồ khí mãnh bằng vàng, bạc sắt, đồng, thau v. v... Ba có một người bạn thân là Pháp-lang Khắc-lâm. Benjam'n Franklin, hai người thơ từ qua lại chuyện luận về cách chế tạo, sau nghe ông khổ tâm có chí, nên động lòng thương, liền viết thơ mời ông. ông thí nghiệm đã lâu, nhưng vẫn chưa có thành tích gì cả, nhưng thấy người kêu thì cũng đến. Khi ông đến nơi, thì Ba-nhĩ-Đăng hết sức tin mộ, bao nhiêu công cuộc phát minh đều giao cho ông mà ông thì gặp người tri kỷ nên cũng cảm lòng, hết sức mình mà gánh vác.

Bây giờ chánh-phủ Nga muốn bỏ ra 5000 vàng để rước ông nhưng vì vợ kế ông không bằng lòng cho đi.

Từ đó về sau 10 năm, ông lại chú ý về cải-lương cơ khí ông phát minh ra được nhiều vật lắm. Nhưng sau bị các thợ mỏ ghét kiếm thế cướp quyền chuyên mại của ông, bèn rủ nhau xúm lên lời nói : các vật đó không nên để cho một nhà bán, rồi lại họ lại muốn một người thầy đến mua máy, xét coi cái cách chế tạo của ông để đánh đổ cái quyền huê chi của ông, mà Ba-Đăng bây giờ đã mắc nợ nhiều lắm, ông gởi thơ cho Ba có câu rằng : cái vấn-đề kinh-tế bây giờ phải giải quyết cho gấp gấp, ruột tôi bây giờ như thắt rồi.

Sau ông lại phát minh một cái máy in nhiều người trông thấy đều chê là giả giối, nhưng sau dùng thạo nên quen mà cái máy ấy bán được mạnh lắm, ông lại chế ra một cái đầu xe lửa nhỏ, ai thấy cũng kinh nghi cho là một quái vật, mà người chủ muốn ông thì sợ cái máy ấy lưu hành ra thiên hạ đua nhau đến ông thì cái hãng của mình mới sao, cái tư tâm của người đời vẫn như thế thế.

Từ ngày ông đã phát minh được nhiều máy móc thì người mua càng ngày càng nhiều, nên đồng tiền vào càng ngày càng rộng, ông liền dựng riêng một cái biệt thự ở Bá-minh-hồng [illegible] ở gần khoảng đất rộng tới 40 mẫu, có cảnh có vật, có quả có hoa, trông thật là đẹp mắt, ông lại cùng các bạn danh sĩ đương thời như Phát-minh-dưỡng-khí-gia Dr. Priestly, tinh học gia Sơn William Herschel, sanh vật học gia là Đạt-nhĩ-Văn qua lại nhau chơi để đi dưỡng tuổi già. Duy có người kế thất của ông vẫn có một cái tật sạch sẽ, thấy ông tay chơn lấm lấp thường có ý bất bình nên trong gia đạo thường có điều không yên ổn. Chưa bao lâu con gái ông và con giai ông lần lượt qua đời, nên ông cũng mang sầu sanh bệnh mà tạ thế trong năm 1819.

(Còn nữa)

(Công-luận báo)

NHÀ-BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
[illegible]

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt hơi, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyền sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyền . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gởi cho :
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Colon
HANOI

5701

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$20

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

Những hồi từ đầu, đã in thành mười một quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần	Quyển	Trang	Giá
Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0$80
	» II	203 —	0 46
	» III và IV	159 —	0 38
	» V và VI	193 —	0 48
	» VII và VIII	319 —	0 68
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0$48
	» II và III	237 —	0 50
	» IV, V và VI	275 —	0 60
	» VII và VIII	231 —	0 50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang, bán	0$55
	Quyển IV, V, VI và VII	299 —	0 85

[illegible] . . . . 0$20

[illegible] . . . . $ 85

Lược khảo lịch sử Trung-quốc

XII

Hàn tín được vua Cao-tổ tín-dụng, đánh đông dẹp bắc, đến đâu được đấy, nhà Hán thống nhất thiên hạ, kể quân công thì Hàn tín là đầu. Phong làm vua nước Sở. Tín vời bà Siếu-mẫu đến, cho nghìn cân vàng, lại vời người tuổi trẻ làm nhục mình trước, cho làm quan Trung úy, và bảo các tướng tá rằng: « Đó là kẻ tráng sĩ, đương khi nó làm nhục ta, có phải là ta sợ nó mà không dám giết đâu, ta nghĩ rằng giết nó cũng vô danh, cho nên đành chịu nhục. » Sau có người cáo Tín làm phản, vua dùng kế của Trần-bình, giả đi tuần thú, hội các vua chư hầu ở nước Trần. Hàn-tín đến dự hội, vua sai người trói Tín, Tín nói: « Quả như lời Phạm-Lãi đã nói: Con thỏ chạy nhanh chết rồi, thì con chó săn phải mổ, con chim bay cao hết rồi, thì cái cung tốt phải cất đi, nước giặc phá tan rồi, thì người tôi bày mưu phải giết. » Vua về đến kinh-đô, tha Hàn tín phong làm Hoài-âm hầu. Tín biết ý vua ghét và sợ tài giỏi của mình, lại xấu hổ với bọn triều thần, thường cáo đau không vào triều. Sau lại có người cáo rằng Hàn-tín thông mưu với Trần-hy định làm nội ứng (buổi ấy Trần-hy làm phản, vua đem quân đi đánh) Lã-hậu đánh lừa Hàn-Tín vào triều, rồi sai người trói Tín đem chém, và giết cả nhà. Sách Chỉ-li-mang-ngữ của Trương-huyền võ chép rằng ở Lĩnh-nam (tỉnh Quang-đông bây giờ) có thổ quan họ Vi, tự xưng là dòng dõi Hàn-tín. Khi Tín bị nạn, Tiêu-hà giấu được đứa con giai ba tuổi của Tín, rồi viết tờ và sai người đem đứa con ba tuổi sang gửi Triệu-đà (vua Nam việt) Triệu-đà nuôi làm con, rồi phong ra bờ bể, cho họ là Vi, dùng nửa chữ Hàn, có các tờ của Tiêu-hà và bài chiếu của Triệu-đà, khắc vào vạc đồng.

Vương-lăng cũng là người đất Bái, (cùng làng với vua Cao tổ) đem đồ đảng mấy nghìn người theo nhà Hán. Hạng người vời Lăng về theo mình. Lăng được tin, lập tức sai người đến thăm mẹ. Mẹ Lăng khóc mà bảo sứ giả của Lăng rằng: « Tôi xin gửi lời về bảo Lăng, khéo thờ vua Hán, vua Hán là trưởng giả, sau ắt thống nhất được non sông đừng vì có mẹ già này mà đổi lòng », nói rồi rút dao đâm cổ chết.

Trần-bình nhà nghèo ham đọc sách. Trong làng tế xã, Bình làm chức tể nhục (chia thịt phần), chia phần rất đều, phụ lão đều khen. Bình nói: « Giá cho tôi làm tể thiên hạ (làm tể tướng), cũng như miếng thịt này! » Sau thờ vua Cao-tổ, công rất to, là một bậc mưu thần có tiếng ở đời Hán, phong tước hầu, đến đời vua Huệ-đế, làm thừa tướng. (Trần-bình sáu lần ra kế lạ: xin vua bỏ ra bốn muôn cân vàng, sai người làm kế phản gián, cho Hạng Võ ngờ mấy tướng giỏi, là một; sai người bưng mâm cỗ rau thết quan sứ nước Sở, làm cho Hạng-Võ ngờ người mưu thần giỏi nhất là Phạm-tăng, là hai; vua bị quân Sở vây ở thành Huỳnh-dương, nguy lắm, tướng quân Kỷ-tín nửa đêm mặc áo vàng, đội mũ miện, ngồi xe mui vàng giả là vua Hán ra hàng, Trần bình đem ba trăm con gái ra múa hát ở cửa bắc, quân Sở xúm nhau đến xem, vua thừa thế ra cửa tây trốn chạy, là ba; Hàn-Tín sai sứ về xin vua phong mình làm vua nước Tề, vua nổi giận. Trần-bình dẫm chân vua, nói nhỏ cho, vua nghe ra, bèn phong Hàn-tín làm vua nước Tề, là bốn; xin vua giả đi tuần thú, hội vua chư hầu ở nước Trần để bắt Hàn-tín, là năm; vua Cao-tổ bị quân Hung nô vây ở thành Bạch-đăng (tỉnh Tuy viễn bây giờ) nguy lắm, Trần-bình sai người nói lót với nàng Át-chi (vợ Mặc-đặc vua Hung nô) Mặc-đặc giải vây, là sáu).

Hạng-Võ chết rồi, Điền-hoành sợ nhà Hán giết (trước tự lập mình làm vua nước Tề) cùng với đồ đảng trốn ra hòn cù lao giữa bể, Vua Cao-tổ sai sứ vời mà bảo rằng nếu không vâng mệnh thì đem binh ra đánh. Hoành bèn theo sứ giả về kinh đô, khi đến nửa đường thì tự tử, đồ đảng của Hoành hơn năm trăm người ở ngoài bể, nghe tin Hoành chết, cũng đều tự tử.

Quí-bố, khi làm tướng Hạng-Võ, thường làm quẫn nhục Vua Cao-tổ, khi Hạng-Võ chết rồi, vua xuống chiếu ai đem nộp Quí-bố, thì thưởng nghìn cân vàng, ai dám chứa Quí-bố ở trong nhà, thì làm tội cả họ. Bố bèn [illegible]-tóc khóa cổ bán mình vào nhà Chu-gia nước Lỗ. Chu gia trong bụng biết là Quí-bố, nuôi ở trong nhà, rồi đi sang kinh-đô nhân Đằng-công nói với vua, vua bèn tha tội cho Bố, vời cho làm quan lang-trung, (Quí-bố là người giữ thành tín, đã nhận lời với ai điều gì, thì thế nào cũng làm, người buổi ấy có câu nói: được vàng trăm muôn cân, không bằng được một tiếng vâng của Quí bố. Bây giờ ta hay dùng chữ kim-nhặc là từ đó.) Chu gia là người hào hiệp, hay cứu người trong khi hoạn nạn, giúp người trong lúc túng thiếu, sau khi cứu được Quí-bố khỏi nạn, sau Bố vinh hiển, suốt đời không đến thăm.

Vua nghe lời người lính thú nước Tề, tên là Lâu-kính, lập tức dời kinh đô sang Hàm-dương. [illegible] mà mất, bèn bắt chước phép phong kiến của nhà Chu, chia phong con em và các công thần làm vua các nước. Định ngôi thứ các bầy tôi có công, Tiêu-hà là đầu, cho đeo gươm đi giầy lên điện, vào triều không phải bước dảo.

(Còn nữa) Tiểu-mai

SÁCH MỚI XUẤT BẢN
LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển : 0$30
Tiền cước mỗi quyển : 0$12
Ai ở xa xin viết thư về cho
ông Bùi-xuân-Thành
[illegible] Rue du Coton [illegible]

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Vì đâu nên nỗi

(Tiếp theo)

. . . . « Cách vài tháng « sau mẹ em tạ thế. Than ôi! thân thế « cô đơn, gặp nhiều bước lưu ly, cái « cảnh gia đình trước đầm ấm bao « nhiêu thì bây giờ buồn bã bấy nhiêu. « Một hôm nhân tiết thanh minh, em « đi tảo mộ cha mẹ, khi giở về gặp « một chàng thanh niên, ăn vận âu-« phục, đưa mắt nhìn em. Từ đấy cái « tình âu yếm của hai người như làn « sóng ngoài bể dâng lên cuồn cuộn, « không thể nào ngăn cản được. Em « đem ngay tính mệnh phó thác cho « chàng, tưởng rằng nấp bóng tòng « quân, chút thân che chở cho thân « cát đằng. Chàng giao ước với em « được hai tháng, có hứa với em « rằng: Đại đăng khoa rồi tiểu đăng « khoa cũng chẳng muộn, vì chàng « sắp đến khoa thi. Em rất lấy làm « mừng, đến kỳ em sắp về làm dâu, « thì tuyệt nhiên không có tăm hơi « hầm, ngong ngóng đợi mãi mà « chẳng thấy, sốt ruột nóng lòng em « đành phải đánh bạo đi tìm lên quê « [illegible] « phố xá đông đúc, chung quanh người « lạ, nào biết ở đâu mà tìm, sau có « người mách bảo, em đến tận nhà « kể lể sự tình thì chàng ta giở mặt « ngay. Ôi trông thấy cái cảnh chua « chát như thế, có ai đã đổ mà điên.

Người thiếu phụ nói đến đây nghe chừng đã mệt, nghỉ một lúc, uống một chén nước rồi nói tiếp luôn rằng:

« Ông xanh khéo xoay xở, ghen « ghét khách má hồng, muốn đầy « đọa cho muôn phần cực khổ mấy « thôi. Sau khi em bước ra khỏi cái « nhà ấy, định về quê nhờ chú họ « cho qua cái bước đường chông gai, « nhưng khốn nỗi, cả nhà chú em « đã dọn đi buôn bán nơi xa rồi còn « đâu nữa.

« Huyện em có quan phụ mẫu vốn « có quen biết cha em, bởi vậy em « [illegible] « trầm trọng, quan bà thì cay nghiệt « thói đời, bảo em rằng: Này con kia « mày đến ở nhà tao nuôi ra tao « không chứa chấp những của ấy, « nhưng thằng bố mày là bạn của ông « lớn đây, và mày là con bồ côi tao « không nỡ, nhưng tao cho mày hai « điều này, mày phải chọn lấy một « điều không được chối. Điều « thứ nhất tao cho mày làm nàng « hầu, nưng khăn sửa túi giúp đỡ ông « lớn đây, điều thứ hai là mày không « bằng lòng thì mày đi đằng nào thì « đi. Em bất đắc dĩ phải vâng lời « điều thứ nhất. Từ bấy giờ em đã « làm nàng hầu quan phụ mẫu rồi « đó. Làm nàng hầu một quan phụ « mẫu có phải dễ đâu, quan bà bẻ « hành bẻ tỏi, mắng nhiếc thậm tệ, « con quan thì gọi bằng cậu, tôi tớ « trong nhà thì gọi em bằng chị, em « cũng phải chịu theo phép bà lớn, « Ôi ở trên trần này còn ai khổ hơn « em nữa không. Được ít lâu quan « lớn bị cách chức, bấy giờ em mới « hiểu, quan lớn vì nghe bà lớn bóp « nặn của dân nhiều quá, dân đâm « đơn đi kiện nên quan phải cách « chức không được một ngày nào ở « huyện nữa. Được tin thế quan liền « thu xếp hành lý về quê. Lúc ra đi, « em cũng tưởng theo ngài về quê để « hầu hạ ngài cho đến khi đầu bạc « răng long, ai hay quan chẳng đoái « hoài chi cả, cầm lòng mà bỏ chữ « đồng làm đôi rồi bảo em rằng: Mình « ơi, tôi phụ mình quá, mình cũng « đừng nên oán hận làm gì, duyên « phận đôi ta chỉ có ngần ấy thôi, để « chờ kiếp sau sẽ tái hợp. Nói xong « móc ví đưa cho em một món tiền « và dặn rằng: Mình ơi, tôi đưa cho « mình món tiền này để nuôi thân « đó. Dặn xong quay mặt giở đi. Em « tuy vâng vâng dạ dạ nhận lấy món « tiền, nhưng trong bụng như kim « đâm vào ruột, trách quan là kẻ bạc « tình, bất đắc dĩ gạt nước mắt cắp « nón ra đi. Thật là:

Cũng liều nhắm mắt đưa chân.
Thử xem con tạo xoay vần đến đâu.

« Bước thấp bước cao, núi non gồ « ghề, cây cỏ mọc um tùm, hình như « thế nhạo em. Ô, đêm khuya thân « gái dặm trường, biết ăn vào đâu ở « vào đâu, phần thì thương cha nhớ « mẹ, phần thì tủi mình phận tằm « dâu héo, long đong vất vả, thật là « [illegible] Em « càng nghĩ càng bồi hồi trong dạ, « ngán cho cái nhân tình thế thái, tự « nghĩ cho đời là cái bể khổ, người « đời là một con cá sống để cho người « ta giết lúc nào cũng được, lắm lúc « muốn xuất gia tu hành, nương cửa « từ bi, nhưng phần thì đường xa « dặm thẳng, cách tỉnh lỵ, độ 20 ki-« lô-mét, mà nghe đâu chùa tỉnh toàn « những sư nam cả, biết làm thế nào.

« Từ đấy, thường thường em thấy « hình như cha mẹ em hiện linh lên « gọi em mà bảo rằng: Con ơi, con « yêu quí của ta ơi, con nên mau « xuống đây với chúng ta, nói rồi « lại biến mất. Thật em nghĩ đời em « cũng chẳng còn gì là vui thú nữa, « nay thấy thế thật là sung sướng, vì « em sắp được gặp cha mẹ em ở nơi « cửu tuyền, còn hơn là sống ngày « nào khổ ngày ấy. Nghĩ thế nên em « mượn dòng nước để rửa cho sạch « bụi trần, thì có một bà lão bơi « thuyền trông thấy vớt em lên. Thuốc « thang cứu chữa, một hồi lâu, dần « dần em tỉnh, bà lão hỏi duyên cớ « vì đâu. Thấy bà lão là người nhân « đức, em kể hết đầu đuôi thì bà lão « nói rằng: Thôi nàng ở đây với già, « già cũng hiếm hoi, già xin nhận « nàng làm nghĩa nữ, hai mẹ con ta « đánh cá nuôi nhau, nàng có bằng « lòng không? Em xin vâng, nhân có « món tiền của quan huyện cho, em « đưa ngay bà lão để làm vốn. Từ đó « khi thì em giúp đỡ bà cụ trong việc « lưới chài, khi thì giúp đỡ trong việc « cơm canh. Thưa quý khách thuyền « này là thuyền của bà cụ. Chính bà « cụ này đã cứu em, em nhận làm mẹ, « mà em đã nói lúc đầu cho quý khách « nghe, chứ mẹ em đã hạc xa lánh cõi « hồng trần rồi còn đâu. »

Người thiếu phụ nói đến đây thì hết, ký giả rất lấy làm cảm động, muốn tìm lời an ủi nhưng đêm đã khuya, canh đã tàn, ở lâu không tiện liền từ giã người thiếu phụ, bơi thuyền ra về, trong lòng bẵn khoăn bứt rứt, ngậm ngùi thương thay cho người con gái ấy, gặp bước phong trần nhiều cảnh éo le.

Cách một tháng sau, nhân khi đi chơi con đường cũ thấy một tấm bia đá xanh dựng bên cái mả đề tên người thiếu phụ tạ thế ngày 14 tháng chín ta năm Bính-dần, chính là mả người con gái kể truyện trên cho ký giả nghe đó. Than ôi! vừa mới hôm nào kể chuyện ở cái thuyền kia mà, nay đã từ giã cảnh đời đi chơi những nơi nước biếc non xanh để lại một nắm xương khô trên trần thế. Ký giả bùi ngùi thương xót, ứa đôi hàng nước mắt, vội đi mua một thẻ hương đốt vài nén trên mả hồng nhan gọi là chút cảm tình với người bạc mệnh. Thắp hương xong ký giả gạt nước mắt mà đi.

Thanh Phong Phan-bá-Nhạ.

TAXÉOL ROGIER
Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.
Giá một lọ: 1$00
BÁN TẠI HIỆU Bào-chế
L. BLANC
81, phố Paul Bert, Hanoi
1085

LẠI MỚI CÓ
Kính trình quí khách,
Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernicien » để đánh giầy ta, giầy tây bằng da láng (verni), thứ thuốc này bôi vào láng càng để ngấm lâu da được bóng và mềm, lâu không hay rạp.
NGUYỄN-TIẾN-[illegible]
Bottier - Chapelier
1, Rue des Caisses, Hanoi
[illegible]

MAU MAU KẺO HẾT!!
1° Mới sang lần đầu caoutchouc crêpe HOA-KỲ để làm đế giầy tây rất êm và bền.
2° Mũ cơm các cỡ và các cậu đủ các kiểu.
3° Lượt tây thâm (Jersey soie) và nhiều tây thượng hạng để làm khăn xếp.
4° Mũ casquette chauffeur bằng vải trắng ở bên tây sang.
5° Mũ trắng toàn bằng liège cả, giá đặc biệt
1$80
Hàng mới sang bán rất hạ
Các thứ dùng để làm mũ
Liège, dứa, vải, cachemire, flanelle, mérinos coton, satinette để lót mũ, da nguyên tấm và cắt sẵn viền, băng mũ feutre, chỏm, ốc, khoá tã g, khoá quai và các thứ danh, vân vân.....
Các ngài muốn mua xin cứ lại hỏi giá hay viết thư về cũng được, bản hiệu sẵn lòng giả nhời ngay hay gửi mẫu đi
Chapellerie « HẢI-CHÍNH », 74-76, Rue du Pont en Bois, Hanoi
3019

MỚI XUẤT BẢN!
SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ
Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ
Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt
Sơ nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược
PHẠM-HUY-LỤC Soạn
Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20
Bán tại bản-quán và các hàng sách

Số 207

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

... Nhìn ra thấy cửa sau mở toang, bèn bảo nhau rằng: Chúng nó chạy trốn rồi! Chúng nó chạy trốn rồi! Rồi hô lên một tiếng thật to, cùng nhau lập tức đuổi theo. Đi nhanh như tên bắn, đến lúc mặt giời mọc thì vừa trông thấy Đường-tăng.

Đường-tăng bỗng nghe thấy tiếng reo hò, ngoảnh đầu lại xem, thì thấy mặt sau có hai ba mươi người, kẻ gươm người dao đang lốc-nhốc chạy lại, vội kêu lên rằng:

Các đồ-đệ ơi, quân cướp nó đuổi theo đến nơi rồi thì biết làm thế nào?

Tôn-hành-giả nói:

Sư-phụ cứ yên lòng. Lão-tôn sẽ ra tay đối địch.

Đường-tăng nói:

Này Ngộ-không, chớ có hại người ta làm gì, chỉ dọa cho chúng nó lui đi mà thôi.

Tôn-hành-giả vội vàng cầm côn, quay đầu lại mà hỏi rằng:

Các người đi đâu thế này?

Bọn giặc liền mắng rằng:

Cái thằng béo trọc này, mi thực vô lễ quá, mau mau đền mạng cho hai đại vương ta đây.

Bọn cướp nói rồi bổ vây kín chung quanh Tôn-hành-giả, cùng nhau xúm vào mà đâm chém túi bụi.

Tôn-hành-giả cầm ngọn côn có chét bằng vàng quay đánh một hồi, làm cho bọn cướp không giở tay kịp, kẻ bị thương, người bị chết, chỉ còn vài đứa nhanh chân chạy thoát được mà thôi.

Tam-tạng ngồi ở trên ngựa, trông thấy đánh ngã nhiều người, sợ quá phóng ngựa bỏ chạy, Bát-giới và Sa-tăng cũng lếch-thếch chạy theo.

Tôn-hành-giả đứng lại, hỏi những tên cướp bị thương rằng:

Trong bọn bay đây, đứa nào là con ông cụ họ Dương?

Một tên cướp rên hừ hừ mà nói rằng:

Cái thằng mặc áo vàng nằm lăn ra kia chính là con ông cụ họ Dương đấy.

Tôn-hành-giả chạy lại trước mặt tên ấy, cướp con dao ở trong tay nó, rồi chặt lấy cái đầu, máu chảy dòng dòng, tay xách lấy mà chạy theo Tam-tạng, rồi giơ lên mà nói rằng:

Sư-phụ, đây là đứa con ngỗ nghịch của ông cụ họ Dương bị Lão-tôn đã chặt được thủ cấp đem lại đây.

Tam-tạng trông thấy, xám cả mặt lại, rồi sợ quá ngã lăn từ trên ngựa xuống đất, rồi quát mắng rằng:

Con hầu tinh này, mi làm cho ta phải khiếp mà chết đi hay sao? Mau đem đi đằng nào thì đem!

Trư-bát-giới chạy đến lấy chân đá hất cái đầu xuống bên cạnh đường cái, rồi cầm đinh ba đào đất mà chôn. Sa-tăng chạy đến dắt Đường-tăng lên mà nói rằng:

Xin sư-phụ đứng dậy.

Đường-tăng liền miệng đọc bài thần-chú « Trói chặt », tức thì làm cho Tôn-hành-giả mắt hoa lên, đầu choáng váng, ngã lăn xuống đất, Đường-tăng niệm luôn một hồi hơn mười lượt, không dứt miệng lúc nào. Hành-giả nghe trong mình đau đớn quá không chịu được, liền kêu lên rằng:

Sư-phụ ơi, để tôi xin nói, sư-phụ đừng niệm nữa.

Đường-tăng bèn thôi không niệm nữa, rồi bảo rằng:

Thôi, mi đừng nói gì nữa, ta chẳng cần mi đi theo, cho mi trở về.

Tôn-hành-giả cố nhịn đau, dập đầu mà nói rằng:

Thưa sư-phụ, làm sao sư-phụ lại đuổi tôi đi?

Đường-tăng nói:

Con hầu tinh kia! Mi không phải là người đi lấy kinh. Hôm qua, mi đánh chết hai tên tướng cướp, ta đã cho mi là đứa bất nhân. Kịp đến khi đã vào nhà ông cụ họ Dương, đội ơn người ta cho ăn cơm, lại cho ngủ nhờ, lại đội ơn người ta mở cửa cho chạy trốn. Dẫu rằng đứa con người ta bất tiếu thật, nhưng đối với mình có can hệ gì, thì nỡ nào lại chặt đầu con người ta mà bêu như thế cho đành. Đã vậy lại giết hại bao nhiêu mạng người, làm hại đến khí hòa của giời đất. Ta đã bao lần khuyên răn mi, mà mi không giữ được một chút lòng thiện nào, như vậy thì ta còn cần dùng mi làm gì nữa. Đi ngay! đi ngay! đừng để ta lại phải niệm chân-ngôn nữa.

Tôn-hành-giả sợ hãi liền nói rằng:

Đã vậy, thì xin đừng nghĩ đến tôi nữa! xin đừng nghĩ đến tôi nữa! Tôi đi đây!

Tôn-hành-giả nói rồi liền nhảy phắt lên mây mà bay đi, không biết là đi về phương nào.

HỒI LVII

Lại nói chuyện Đại-thánh tức giận buồn bực, bay lên trên không, muốn trở về động Thủy-liêm ở núi Hoa quả, nhưng lại sợ bọn tiểu-yêu ở động ấy chê cười chăng, nghĩ ngợi quanh co không biết nên đi về hay nên trở lại, hồi lâu rồi nói rằng:

Thôi, ta cứ trở lại theo sư-phụ ta cho tu tròn được chính-quả là hơn

Đại-thánh nói vậy, rồi hạ mây xuống, chạy thẳng đến trước ngựa Tam-tạng, đứng hầu mà nói rằng:

Xin sư-phụ dung thứ cho kẻ đệ-tử một lần này, lần sau không dám hành hung, xin một lòng nghe theo lời sư-phụ dạy bảo, để đệ-tử lại được bảo hộ sư-phụ đi sang Tây-phương.

Tam-tạng thấy vậy không đáp ra làm sao, liền dừng ngựa, lại niệm bài thần chú « trói chặt » làm cho Đại-thánh vật bên nọ, ngã bên kia, rồi ngã lăn xuống đất và bảo rằng:

Mi không về đi, lại còn đến đây để làm bận bịu cho ta nữa ư?

Đại-thánh nói rằng:

Thôi thôi, sư-phụ đừng niệm nữa, tôi đây cũng đã có chốn nương thân cho đoạn tháng qua ngày. Chỉ sợ rằng sư-phụ không có tôi thì không thể nào mà đi sang Tây-phương được.

Tam-tạng phát cáu mà nói rằng:

Con hầu tinh này mi giết hại bao nhiêu sinh mệnh, ngày nay ta thực không cần dùng đến mi nữa. Ta đi được hay không đi được, không can hệ gì đến mi.

Đại-thánh thấy sư-phụ quyết ý tuyệt tình không nghĩ lại mình nữa, không biết làm thế nào, đành lại phải cỡi mây bay đi, đứng ở trên không, bỗng nghĩ ra mà nói rằng:

Lão hòa thượng ấy nỡ phụ lòng ta, vậy ta phải lên núi Phổ đà kêu cầu với đức Quan-âm bồ-tát mới được.

Tức thì Đại-thánh bay thẳng ra Nam-hải, hạ mây xuống, đi vào trong rừng Tử trúc ở trên ngọn núi Lạc-già, trông thấy Mộc-xoa và Thiện-tài, hai người liền đưa Đại thánh đi đến dưới bảo-tọa.

Đại-thánh trông thấy đức Bồ-tát liền rạp mình xuống lạy, rồi khóc òa lên, nước mắt chạy ra dòng dòng.

Đức Bồ-tát bảo Thiện-tài đỡ dậy mà hỏi rằng:

Ngộ-không có điều chi thương xót, nói rõ ràng cho ta nghe, ta sẽ vì mi mà trừ tai cứu khổ cho.

Đại-thánh ứa nước mắt, chắp tay lạy hai lạy mà rằng:

Trước kia đệ-tử làm thân người, đã từng chịu nhiều điều bực tức, tự thụ mông ân đức Bồ-tát, giải trừ tai ách cho đi bảo hộ Đường-tăng sang Tây-trúc cầu kinh...

(Còn nữa)

CHABOT thợ kim hoàn

49 bis, Rue Paul-Bert, Hanoi

Đồng hồ **Oméga** bằng vàng 18 carats, hạng mỏng 100 $.

Đồng hồ **Líp** thiệt mỏng bằng vàng 18 carats, giá từ 110 $ 00

Bảo-hành 10 năm, biên vào đơn hàng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojormine

Giá 1 $ 20 một hộp

BẢO ĐỨC THÙ ÂN

Vọng vấn tấn thiết, nhà lương-y có kiến-thức cao minh, nguy khốn chẩm kha, người bệnh-tật mong góp tay tế độ. Tôi là bà đám Đoan Nam-định. Hai phen trọng bệnh, gặp thuốc hồi sinh, thực ơn ông Tam tiên-y-quán, số 91 phố Mã-mây, Hanoi. Cũng nhờ thần y tiên dược đích đã ba đời chuyên tâm nghiên cứu, thu được chí âm dương thủy hỏa luyện mấy tinh thuốc y phép chế tinh hiệu linh nghiệm lắm. Tôi thường mách nhiều người bệnh mới bệnh lâu cũng được khỏi cả. Xin kể các bệnh như sau này: Bệnh sốt ho, sốt thổ tả lị, đau bụng, sốt đầu nóng chân lạnh, liên miên chậm-trọng, miệng ráo khô lưỡi đen, vong dương nguy cấp, hôn mê bất tỉnh, nguy thời kinh niên đau bụng, đau tức, miệng ựa nước dãi hoặc đau bả vai, sống lưng, người bệnh phong dầu, mụt chân tay sưng lở, tê dại không cất nhắc được. Đàn-bà kinh nguyệt không đều, huyết hôi, huyết đen, huyết ít, huyết loãng, huyết tích, khí hư ra như nước gạo nước máu, đau bụng, đau lưng, chóng mặt đau đầu hoa mắt hoặc chậm đẻ, hoặc đẻ không nuôi, hoặc đẻ thiếu tháng.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, loãng tinh, tẩu tinh, dương sự không hưng, giao dục trong ra, hoặc bị nọc giang-mai, nọc lậu vào trong cốt tủy, đái ra tinh ra nước gạo ra như mỡ vật, hoặc đái ra thau, ỉa ra máu, hoặc tiểu tiện bất cấm, hoặc chỉ, cam sang ăn hầu môn âm bộ đến nỗi không đẻ. Người thời đau mắt, sinh màng sinh mộng, sinh mộng thịt, mộng mắt cua, mộng lồi ruột ốc. Trẻ con cam mắt nhắm, lòng cám. Người thời bệnh phù thũng, cổ chướng, hoặc bụng chướng cục hoặc giãy da bụng, hoặc có hòn có bàng. Trẻ con cam tẩu lị thao phong tinh giản. Người thời bệnh ho lao, ho đờm, ho huyết, thổ huyết, khạc huyết, chữa khỏi [illegible] nhiều. Các thứ bệnh nào thời có thuốc [illegible] thành cao đơn hoàn tán, mỗi hôm 5 $ 00, mua lẻ mỗi hộp mỗi chai 1 $ 00. Người xa viết thư kể bệnh gửi thuốc đến ngay, người bần cũng xin thuốc cũng cho.

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT:	
Thượng hảo hạng	75 $ 00
Hạng đi đường xa B.	68 . 00
Hạng đi đường xa A.	66 . 00
XE-ĐẠP ALCYON	
Thượng hảo hạng	72 . 00
Hạng đi chơi	66 . 00
Hạng đi đường xa	54 . 00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	50 . 00

3036

HIỆU TRỊNH-XUÂN-NGHĨA

7, Rue du Chanvre, Hanoi — Téléph nº 250

Mời sang mấy thứ hàng sau này bán lẻ và bán buôn, giá rất hời:

— Các thứ máy đánh lửa (briquets) bài-nhùi và đá.

— Vải may màn tây (tulle moustiquaire).

— Cỏ tây nhồi đệm (crin végétal).

— Các thứ gương lắp vào auto (pare brise d'auto).

— Crochets X để treo các khung tranh ảnh và đĩa-cổ.

Khách và Annam

*1. Những người Annam buôn-bán mở cửa hàng ở **Hanoi. Haiphong** và Tourane;*

2. Những người thuộc ba tỉnh trên này mà ngụ-cư để buôn bán ở các tỉnh miền Bắc-kỳ;

3. Những người Nam-kỳ;

4. Những người Khách buôn bán tại Đông-dương. Nam nữ cũng vậy, ai đã phải đóng môn bài bất cứ hạng nào nên biết rằng luật Thương mại ngày 18 Mars 1919 này sắp sửa thi-hành bên Đông-dương. Luật ấy các chủ cửa hàng phải tuân theo, bằng không sẽ phải phạt tù từ sáu ngày đến sáu tháng và phạt bạc từ 16 quan đến 1.000 quan.

Vậy từ hôm nay đến hôm thi-hành luật này ai muốn sau này khỏi mắc tội như thế thì cứ, sáng từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ rưỡi đến 6 giờ lại phòng Luật sư tại phố hàng Lọng số nhà 50 và 52 ở Hanoi mà hỏi cách-thức và làm theo luật ấy. Ai ở xa muốn viết thơ hỏi đính theo 0p.05 tem, sở sẽ giả lời ngay lập tức. 7. 07

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiện tôi muốn mong đông khách

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

[illegible] [illegible]

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, vốn thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1 $ 30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ lừng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0 $ 80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3003

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie.

菩 薩 牌 蓮 心 茶

Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát

TRUNG-QUỐC CHÈ VƯƠNG

BỒ-TÁT BÀI LIÊN-TÂM

VINH-MẬU HIỆU

Ở Hà-nội, phố hàng Ngang, số 25 — Ở Nam-định, phố Khách, số 144
Ở Hải-dương, phố Đông-kiều

VIỆT-TRÌ

Một cái trộm ở trên toa xe lửa. — Đêm 22 août mới rồi, M. Nguyễn-vương-Văn 46 tuổi làm *chef de train* (sếp tanh) của công ty xe lửa Vân nam cùng với vợ con và mấy người nhà nữa nằm ngủ ở trong một toa riêng ở Vân-nam-phủ về đến tại *la ga* Việt-trì. Hồi 11 giờ cả nhà đi ngủ thì đã đóng cả hai cửa hai đầu toa, lại con gái M. Văn lúc đi ngủ có để dưới gối một cái tráp đựng 809 đồng bạc, 800 hạt vàng 4 cái xuyến và hai đôi hoa tai tất cả giá đáng 2000 đồng. Hồi quá nửa đêm, M Văn nghe tiếng vợ kêu ngồi chồm dậy thì thấy một đứa chạy ra ngoài toa về phía *la ga*. M. Văn đuổi theo nhưng vì trời tối lắm không trông thấy gì hết. Thì ra kẻ trộm vào lấy mất cái tráp chạy mất. Sở cẩm đã tra xét bọn su li ga thì nghi cho tên Lê-văn-Doan, nên nó đã phải giải lên Phú-thọ để xét hỏi.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Lòng công đức ít có. — Được tin rằng ông Trần-trinh-Trạch ở Bạc-liêu đã chịu cho thành-phố Saigon một số bạc 10 muôn đồng đặng cất một cái nhà thương nuôi kẻ tàn tật ăn xin.

Ngoài số bạc 10 muôn đó, ông còn phải chịu mua sắm đồ đạc trong nhà thương, các việc tốn phí về việc gìn giữ và tu bổ, tiền lương của một người khán-hộ cơm nước áo quần, thuốc men cho các bệnh nhân. Ông chịu bao trong 6 năm, khi hết sáu năm rồi, nếu có thể thì ông sẽ ra nạn thêm nữa.

Thật là lòng công đức ít có, đáng làm gương cho các ông giàu ở nước ta vậy.

Các lớp học tại trường Trí-tri Hanoi

Đến thứ sáu 2 Septembre 1927, hồi 7 giờ 1/2 sáng, các lớp trường Trí-tri lại khai giảng. Tiền học phí các lớp định như sau này:

Lớp nhất:	**2 p. 00**
Lớp nhì A. B:	**1 p. 50**
Lớp ba đến lớp năm:	**1 p. 00**

Những con các ông hội-viên thì được trừ 0 p. 50.

Những học trò cũ và học trò mới đến xin học *phải có phụ huynh đưa đến xin thì trường hội mới nhận.*

Đơn xin học phải đính theo một tờ khai sinh của học trò.

Nhà trường chỉ nhận đơn xin học buổi chiều từ 5 giờ đến 6 giờ, bắt đầu từ thứ bảy này đến chiều thứ năm sau. Hội Trí-tri lại cáo.

Cát-Tường-như-ý

Kính cùng chư quí vị xứ Bắc-kỳ đặng rõ: Tôi buôn bán ở nước Cao-mên đã 14 năm nay, nhân tôi mới lãnh làm Đại-lý tại xứ Bắc-kỳ, cho hãng đèn hiệu Titolandi bên Pháp (Paris). Đèn manchons đốt bằng essence shell đủ kiểu lớn, nhỏ, đắt và rẻ, v. v.

Cách dùng đèn này rất nên giản-tiện, mà lại ít hao dầu, đốt 1 đêm độ 0 $ 06 dầu mà thôi, sự sáng không thua gì đèn máy (điện-khí) vậy, tôi về Bắc-kỳ 6 tháng để thương lượng cùng quí-khách, nếu chẳng phụ lòng nhiệt thành của tôi ở xa-xôi, về rao hàng, thì các đám tiệc lớn nhỏ nơi kinh-thành kẻ-chợ và nhà quê sẽ được cát tường như ý.

Chư quí vị nào buôn bán ở xa muốn có lời nhiều thì xin viết thơ cho tôi thì tôi gửi catalogue ngay lập-tức, và sẽ lại tận nơi thương nghị cho vừa lòng quí-khách, quí vị nào mua buôn tôi sẽ bán chịu trong 30 ngày sẽ lấy bạc.

Còn như ai mua ít thì xin làm ơn gửi cho tôi 5 $ 00 trước thì tôi tức thì gửi hàng theo cách lĩnh hóa giao ngân, nay kính;

NGUYỄN-VĂN-PHÚC

Sons-agent, lampe Titolandi Paris

2.100 **Nº 18, Rue Caisses, Hanoi**

Sensationnel !!!

SIOU WA & Cie

Artistique verrier
TÉLÉPHONE Nº 598

Grand baisse pendant un mois sur tous les articles du 1er au 30 Janvier 1927

A l'occasion de l'inauguration de notre nouveau magasin de la Rue des Pipes, Nº 50, nous engageons vivement, nos chers clients, à venir visiter les stands ou des Tableaux de maîtres se trouvent exposés.

De fortes remises leur seront accordées sur tous les articles: Tableaux en verre sculptés et gravés, glaces de toutes dimensions et de toutes epaisseurs, cadres en bois pour photos, glaces argentes, etc 2870

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

52 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng không chút đau-đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người Annam mở cả ngày.

Tính giá riêng 3065

Cuộc thi vẽ kiểu nhà của hội Khai-trí-tiến-đức

Thi vẽ kiểu nhà ở và kiểu cửa hàng

Hà-thành ta còn có những nhà cổ phố cũ, sánh với các thành phố khác trong cõi Đông-pháp, thật là có đặc sắc lắm. Chẳng may mấy năm gần đây, thiên hạ đua nhau làm những nhà mới, chẳng ra lối lăng gì cả, làm cho giảm mất cái đặc sắc ấy đi nhiều. Thành-phố ngày nay muốn mở thêm phố cho rộng đường đi lại, nên thừa dịp này để mà ngăn cho cái lối nhà « lố lăng » ấy không bành-trướng ra được và khôi phục lại cái đặc-sắc cho chốn Thăng-long cổ-đô này.

Mục-đích của cuộc thi này là đi cổ-động cho các nhà nghề nghĩ vẽ lấy ba cái kiểu cửa hàng thích dụng cho sự buôn bán của người bản-xứ, qui-mô thể-thế vẫn theo về lối kiến-trúc cũ xứ Bắc-kỳ, mà cách xếp đặt cách bố-trí các bộ-phận lại hợp với tình-thế tân thời.

Kiểu vẽ phải theo đúng các điều-lệ về vệ-sinh thi hành trong thành phố Hanoi.

Cuộc thi có hai kiểu như sau này: 1. Một kiểu vẽ hai cái cửa hàng liền tường với nhau: — 2. Một kiểu vẽ một cái cửa hàng ở góc hai phố.

Hai cái cửa hàng kiểu trên thời bề ngang là 6 và 8 thước bề mặt trước trông ra phố, và 25 thước bề sâu. Mặt sau thời vào cái ngõ hay cái phố nhỏ, bên tả và bên hữu có tường liền cách với các cửa hàng bên cạnh.

Mỗi một cửa hàng chia ra các bộ phận như sau này:

1. Mặt trước mở ra phố làm cửa hàng, bên ngoài muốn đặt một lượt cửa cuốn hay không cũng được.

2. Một gian để chứa đồ hàng.

3. Một gian làm phòng ăn, có bếp và các nơi phụ thuộc.

4. Một cái sân có xưởng và mấy lớp nhà để chứa xung quanh.

5. Nhà xí.

Trên gác thời đặt các phòng cho người chủ hiệu và cả nhà ở.

Người chủ hiệu đây hoặc là người buôn bán hoặc là người nhà công-nghệ. Nếu là nhà công-nghệ thì phải có một cái xưởng thợ và các lớp phụ thuộc.

Còn cái kiểu cửa hàng ở góc phố thời bề ngang 15 thước. Cửa hàng ở giữa chỗ đầu hai phố giáp nhau. Trong hai phố ấy thời một phố nhỏ một phố lớn là bên 15 thước có giồng cây. Chỗ góc hai phố thời đặt một mảnh tường ngang 0.450, bề ngang ít ra là 6 thước. Lối đặt các cửa hàng Annam ở góc phố thường thất cách lắm, vì đất bề ngang hẹp quá. Nay định đất rộng hơn để cho có thể vẽ sang cả bên mặt đường phố nhỏ nữa.

Cửa hàng phải rộng và xếp đặt cho có ngăn nắp. Trong phải có sân để chứa đồ hàng, nhà cho đầy tớ, buồng ăn, nhà bếp, nhà xí, v. v.

Trên gác là nhà ở. Nhưng tùy ý người vẽ, muốn vẽ kiểu nhà cao-lâu thời từng trên phải đặt một cái buồng ăn lớn và các buồng nhỏ. Thể-lệ thi không nhất định là cửa hàng gì, gác trông ra phố lớn có thể làm hai tầng cũng được, chạy dài trông phía đường nhỏ sáu mươi thước (đo từ góc gáy hai đường thẳng tường giao nhau), còn gác trông ra phố nhỏ thời một tầng thôi.

Phải nên chú ý về cách xếp đặt ở cửa hàng (cả trong ba kiểu), cách đặt các cửa kính thế nào để cho lên các đồ hàng bày ở trong.

Mỗi cửa hàng phải vẽ mấy bản như sau này:

1. Một bản *plan* tầng dưới.

2. Một bản *plan* tầng trên.

3. Một bản *coupe*.

Các kiểu vẽ phải tính mỗi thước là 0,02 cm.

Mặt trước trông ra phố thời mỗi thước là 0,05 cm.

Mặt trước phải vẽ thêm một bản *perspective*.

Bản vẽ được thưởng thời hội Khai-trí giữ bản quyền để san in thành sách. Tuy vậy kiểu vẽ vẫn là quyền của tác giả, ai muốn làm nhà theo kiểu ấy phải xin phép và phải trả tiền cho tác-giả theo lệ thưởng mới được.

Thi vẽ một cái kiểu nhà ga nhỏ

Có một công-ti xe lửa ở Bắc-kỳ muốn làm cái nhà ga mới theo kiểu kiến-trúc của bản xứ, mở một cuộc thi vẽ kiểu nhà ga nhỏ đặt bên đường xe lửa.

Kiểu nhà ga này phải cho giản-dị, thích hợp với sự cần dùng của sở hỏa xa, mà lại cũng phải có qui-mô cho dễ coi.

Phải có các bộ phận như sau này:

1. Một gian cho hành-khách đợi xe, có ghế ngồi.

Một gian làm buồng giấy cho người « xếp ga », có đặt chỗ phát vé và ở trong lại có một bàn giây thép.

3. Một gian để để hành-lý và hàng hóa, có cái cân để cân.

4. Một gian để người ngồi coi việc thường trực.

5. Một lối đi để vào trong « ke » (kiểm vé ra vào);

6. Một phòng khách.

7. Nhà ở cho người « xếp ga », có hai lớp, bếp nước, nhà xí, sân.

8. Một cái mái vẩy ra ngoài « ke » (muốn đặt cột hay không cũng được).

Bề ngang thẳng với đường xe lửa không được hơn 25 thước.

Phải vẽ mấy bản như sau này:

1. Một bản *plan* 0,01 cm.

2. Một bản *coupe* 0,01 cm.

3. Ba bản *façade* 0,02 (phải có *perspectives* nữa).

Bản vẽ được thưởng thời hội Khai-trí giữ bản quyền để san in thành sách. Tuy vậy kiểu vẽ vẫn là quyền của tác giả, ai muốn làm nhà theo kiểu ấy phải xin phép và phải trả tiền cho tác giả theo lệ thưởng mới được.

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!
Xin [illegible] và coi cho kỹ cái nhãn [illegible]
Tonique Tonkinois

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của **quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.**

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy vì nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2 $ 25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0 $ 20) bằng tem cũng được, để chi tiền giấy quấn khác.

Nếu không gửi tiền theo thì cứ để nguyên chỗ cũ bản-quán [illegible].

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

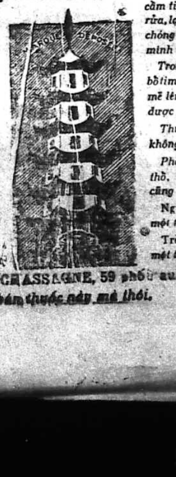

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chỉnh uống mấy dạ.

Giá tiền 1$00 3001

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sử-Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Có chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG
NÊN DÙNG THUỐC

QUINOFORME

hoặc ống, hoặc viên
[illegible]

[illegible] LACROIX, [illegible], Rue Philippe de Girard — PARIS.

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, cả trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI.

Hanoi, hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Brousmiche.

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp: 0$50

CÓ CẢ CÁI CHẤM BỘT NỮA

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul Bert, Hanoi có bán thôi.

Nhà Bán-đồ « TAM-TAM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

THUỐC CHỮA BỆNH NHỨC ĐẦU

Ngủ là rất cần dùng cho khi mệt nhọc. Nếu khi nào ít ngủ hay không ngủ được, nhức đầu, nhức gân, đau lưng, đau thần kinh hệ, hay là vì nóng nực không ngủ được, nếu không chịu chữa ngay các bệnh ấy thì sẽ sinh ra gầy mòn, yếu đuối, đau gân, thực là nhiều nỗi thảm thương. Muốn chữa khỏi các bệnh ấy, muốn ngủ cho ngon giấc thì nên dùng thuốc *Neurinase*. Thuốc này hiện quan bác-sĩ Leroy cai quản các nhà thương ở Ba-lê đã cho là một thứ thuốc rất hay và không có nguy hiểm gì cả.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1$40

3001

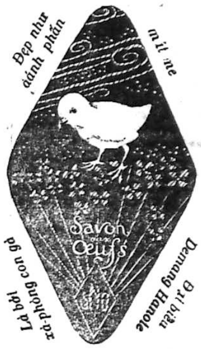

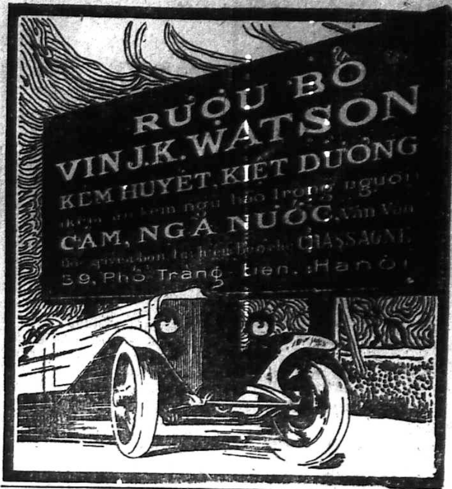

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* **2$10**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HEMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . . . Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về bản-hiệu xin trả lời ngay.
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu.

3003

CỨ MỖI NGÀY
lại uống
MỘT VIÊN THUỐC NGỦ
CỦA ÔNG
Lương-y DEHAUT
uống trước khi dùng cơm,
thì **CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN**
và ngăn ngừa các chứng bịnh nguy hiểm bởi tại huyết hư hay là ăn không tiêu mà sanh ra.
Thuốc nước này trị các chứng bịnh:
NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU, NẶNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT, KHÔNG THƯ THỚI.

BÁN TẠI: Nhà ông Lương-y DEHAUT, 147, Faubg. St-Denis Paris, cùng khắp trong mấy tiệm thuốc.

SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

GRANDS MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

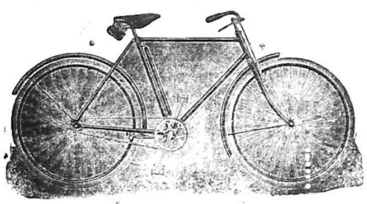

Xe-đạp « MORO » lắp rồi, có cả bánh, roue libre, chắn bùn, một máy hãm . . . . Giá: **400 frs.**

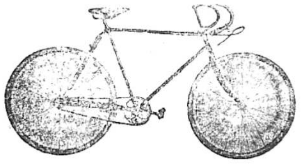

Xe-đạp « MORO » đã đi thi công quán nước Pháp, đã lắp rồi, moyeux à ailettes. . . Giá đặc-biệt: **650 frs.**

Xin mời đến xem xe tại bản-hiệu

Thuốc mới bài, uống vào lỗ miệng, trị
BINH TIÊM LA
Uống thế khỏi chích thuốc
Thuốc viên
Khỏi lo phá ti vị
SIGMARGYL
Laboratoire Chimiothérapique, 2, Place du Théâtre Français, PARIS, et toutes Pharmacies.

Thuốc HÉMOGLOBINE BYLA

Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP
MẠNH MẼ
BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA
26, Avenue de l'Observatoire. — PARIS (France)

CÒN GÌ THÚ BẰNG

TRƯỚC KHI ĂN CƠM

UỐNG MỘT CỐC

ANIS PERNOD

Giải khát và ngon cơm

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi:
21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900,
4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923,
10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH: Francs **72.000.000**
TƯ BẢN NỘP RỒI: » **68.400.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1924: » **84.089.020**

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự: **M. A. DE MONPLANET**, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự: **M. STANISLAS SIMON**, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.
Tổng chủ nhiệm: **M. THION DE LA CHAUME**, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiệu viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.

3043

Cartier [illegible] [illegible] Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LOAN